

Số: /BC-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh Quý I và một số nhiệm vụ trọng tâm Quý II năm 2024

Triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 07/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa VII về phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 và Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chương trình hành động để triển khai thực hiện (tại Quyết định số 155/QĐ-UBND ngày 18/01/2024); trong đó, đã xác định các vấn đề trọng tâm, trọng điểm, nội dung công việc và giao nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, ban ngành thực hiện.

Trên cơ sở ý kiến của Đảng đoàn HĐND tỉnh tại Báo cáo số 831-BC/ĐĐ ngày 02/04/2024 và kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại cuộc họp ngày 03/4/2024; xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1078/SKHĐT-TH ngày 28/3/2024, UBND tỉnh cập nhật báo cáo kết quả, đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh Quý I và một số nhiệm vụ trọng tâm Quý II năm 2024 như sau:

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, AN NINH QUỐC PHÒNG QUÝ I NĂM 2024

1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội

Tổng các chỉ tiêu đánh giá thực hiện trong quý I/2024 gồm 14 chỉ tiêu kinh tế, tài chính, cụ thể:

a) Có 11/14 chỉ tiêu có mức tăng trưởng so với cùng kỳ và cao hơn mức tăng trưởng của cả năm 2024 theo Nghị quyết HĐND tỉnh

(i) Giá trị sản xuất công nghiệp trừ dầu khí ước đạt 105.584 tỷ đồng, tăng 11,92% so với cùng kỳ (Nghị quyết tăng 10,11%),

(ii) Doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 1.614 tỷ đồng, tăng 14,91% so với cùng kỳ (Nghị quyết cả năm tăng 13%).

(iii) Doanh thu dịch vụ lữ hành ước đạt 80 tỷ đồng, tăng 44,04% so với cùng kỳ (Nghị quyết cả năm tăng 13,33%).

(iv) Kim ngạch xuất khẩu trừ dầu khí ước đạt 1.438 triệu USD, tăng 14,76% so với cùng kỳ (Nghị quyết tăng 3,28%). Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 1.807 triệu

USD, tăng 10,58% so với cùng kỳ (Nghị quyết tăng 3,05%).

(v) Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 5.121 tỷ đồng, tăng 8,04% so với cùng kỳ (Nghị quyết cả năm tăng 4%).

(vi) Giá trị sản xuất nông nghiệp tăng 4,16% so với cùng kỳ (Nghị quyết cả năm tăng 4,13%).

(vii) Giá trị sản xuất ngư nghiệp tăng 3,72% so với cùng kỳ (Nghị quyết cả năm tăng 3,7%).

(viii) Giá trị sản xuất lâm nghiệp tăng 1,02% so với cùng kỳ (Nghị quyết cả năm tăng 1,01%).

(ix) Tổng thu ngân sách trên địa bàn **khoảng 24.650 tỷ đồng, đạt 27,8%** dự toán năm 2024 (Nghị quyết cả năm tăng 88.600 tỷ đồng), tăng 4,1% so với cùng kỳ.

(x) Thu nội địa khoảng **10.728 tỷ đồng, đạt 25,5%** dự toán năm (Nghị quyết tăng 42.000 tỷ đồng), tăng 4,4% so với cùng kỳ.

(xi) Tổng chi ngân sách trên địa bàn **khoảng 5.767 tỷ đồng**, đạt 17,62% dự toán năm 2024 (Nghị quyết cả năm là 32.732,29 tỷ đồng), **tăng 8,74%** so với cùng kỳ.

b) Có 03/14 chỉ tiêu tăng trưởng thấp hơn mức tăng trưởng của cả năm 2024 theo Nghị quyết HĐND tỉnh

(i) GRDP trừ dầu thô và khí đốt tăng 6,46% (Nghị quyết cả năm tăng 8,5%); kể cả dầu thô và khí đốt giảm (-1,68%).

(ii) Tổng mức bán lẻ hàng hóa trên địa bàn ước đạt 20.336 tỷ đồng, tăng 10,42% so với cùng kỳ (Nghị quyết cả năm tăng 11,62%).

(iii) Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh khoảng 13.041 tỷ đồng, tăng 8,24% (Nghị quyết cả năm tăng 8,96%).

c) Các chỉ tiêu văn hóa – xã hội như: Y tế (số bác sĩ/vận dân, giường bệnh/vận dân), giáo dục đào tạo, văn hóa thể thao, an sinh xã hội: Do đặc điểm hoạt động, không có số liệu thống kê, báo cáo trong Quý năm 2024; sẽ thống kê, báo cáo các kỳ 6 tháng đầu năm, 9 tháng và cả năm.

2. Về tình hình phát triển kinh tế

2.1. Tổng sản phẩm nội địa (GRDP) Quý I năm 2024: Cả dầu thô và khí đốt giảm 1,68%; trừ dầu thô và khí đốt tăng 6,46%, cao hơn mức bình quân chung cả nước (5,66%)

Theo kết quả công bố chỉ số tăng trưởng GRDP Quý I năm 2024 của Tổng cục Thống kê tại Công văn số 475/TCTK-TKQG ngày 25/3/2024 và 559/TCTK-TKQG ngày 29/3/2024, chỉ tiêu GRDP cả dầu khí của tỉnh giảm (-1,68%)¹ so với

¹ Giá trị tăng thêm khu vực công nghiệp chiếm tỷ trọng khoảng 71,47% trong cơ cấu GRDP, với mức tăng trưởng giảm 4,12%, đã kéo giảm 3,02% điểm phần trăm trong tăng trưởng GRDP.

- Giá trị tăng thêm khu vực dịch vụ chiếm tỷ trọng khoảng 18,33% trong cơ cấu GRDP, với mức tăng trưởng 4,59%, đã đóng góp 0,79% điểm phần trăm vào tăng trưởng GRDP.

quý I năm 2023. Hiện nay giá trị tăng thêm từ hoạt động khai thác dầu thô và khí thiên nhiên vẫn chiếm khoảng 41,48% trong cơ cấu GRDP cả dầu khí của tỉnh. Theo Tổng cục Thống kê, hoạt động khai thác dầu khí Quý I năm 2024 sản lượng giảm (-10,56%) so với cùng kỳ năm 2023. Do vậy, đã tác động trực tiếp giảm GRDP trên địa bàn.

Đối với GRDP trừ dầu khí, đóng góp vào tăng trưởng của từng khu vực kinh tế như sau:

- Giá trị tăng thêm khu vực công nghiệp chiếm tỷ trọng khoảng 50,31% trong cơ cấu GRDP, với mức tăng trưởng 8,23% đã đóng góp 4,07 điểm phần trăm vào tăng trưởng GRDP.

Theo kế hoạch năm 2024: Giá trị gia tăng ngành công nghiệp tăng 11,18%, đóng góp 5,51 điểm phần trăm vào tăng trưởng GRDP. Kết quả thực hiện Quý I năm 2024, đóng góp của khu vực công nghiệp vào GRDP là 4,07 điểm phần trăm, thấp hơn kế hoạch 1,44 điểm phần trăm.

Nguyên nhân công nghiệp có đóng góp thấp chủ yếu do: (i) cung cấp nước sinh hoạt, quản lý rác thải, nước thải khai thác, xử lý và cung cấp nước giảm (-12,2%); (ii) khai khoáng giảm (23,49%); (iii) một số ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm như: Sản xuất phương tiện vận tải khác giảm (-32,15%); sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic giảm (-28,62%); sản xuất da và các sản phẩm liên quan giảm (-28,16%); in, sao chép bản ghi các loại giảm (-27,49%); chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế) giảm (12,51%); sản xuất từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc thiết bị) giảm (-11,06%); ...

- Giá trị tăng thêm ngành xây dựng chiếm tỷ trọng khoảng 2,58% trong cơ cấu GRDP, với mức tăng trưởng 0,49% đã đóng góp 0,01 điểm phần trăm vào tăng trưởng GRDP.

Theo kế hoạch năm 2024: Giá trị gia tăng khu vực xây dựng tăng 4,51%, đóng góp 0,16 điểm phần trăm vào tăng trưởng GRDP. Kết quả thực hiện Quý I năm 2024, đóng góp của ngành xây dựng vào GRDP là 0,01 điểm phần trăm, thấp hơn kế hoạch 0,15 điểm phần trăm.

- Giá trị tăng thêm khu vực dịch vụ chiếm tỷ trọng khoảng 31,32% GRDP, với mức tăng trưởng 4,59%, đã đóng góp vào tăng trưởng GRDP trong Quý I năm 2024 với 1,46 điểm phần trăm.

Theo kế hoạch năm 2024: Giá trị gia tăng khu vực dịch vụ tăng 7,02%, đóng góp 2,25 điểm phần trăm vào tăng trưởng GRDP. Kết quả thực hiện Quý I năm 2024, đóng góp của khu vực dịch vụ vào GRDP là 1,46 điểm phần trăm, thấp hơn kế hoạch 0,79 điểm phần trăm.

Nguyên nhân chủ yếu do một số ngành dịch vụ chiếm tỷ trọng lớn trong khu

- Giá trị tăng thêm khu vực nông nghiệp chiếm tỷ trọng khoảng 5,13% trong cơ cấu GRDP, với mức tăng trưởng 3,29%, đã đóng góp 0,16 điểm phần trăm vào tăng trưởng GRDP.

- Thuế sản phẩm từ trợ cấp sản phẩm chiếm tỷ trọng khoảng 5,08% trong cơ cấu GRDP, với mức tăng trưởng 8,28%, đã đóng góp 0,38 điểm phần trăm vào tăng trưởng GRDP.

vực dịch vụ tăng trưởng thấp như: Tổng mức bán lẻ hàng hóa;... tăng trưởng thấp hơn so với kế hoạch năm 2024 do 02/12 nhóm hàng giảm so với cùng kỳ như: Ô tô con (dưới 9 chỗ ngồi) giảm 0,6%; phương tiện đi lại, trừ ô tô con (kể cả phụ tùng) giảm 1,92%.

- Giá trị tăng thêm khu vực nông nghiệp chiếm tỷ trọng khoảng 8,76% trong cơ cấu GRDP, với mức tăng trưởng 3,29% đã đóng góp 0,3 điểm phần trăm vào tăng trưởng GRDP.

Theo kế hoạch năm 2024: Giá trị gia tăng khu vực nông nghiệp tăng 3,77%, đóng góp 0,3 điểm phần trăm vào tăng trưởng GRDP. Kết quả thực hiện Quý I năm 2024, đóng góp của khu vực nông nghiệp vào GRDP bằng kế hoạch năm 2024.

- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm tỷ trọng khoảng 7,03% trong cơ cấu GRDP, với mức tăng trưởng 8,95% đã đóng góp 0,61 điểm phần trăm vào tăng trưởng GRDP.

Theo kế hoạch năm 2024: Giá trị gia tăng thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 3,82%, đóng góp 0,27 điểm phần trăm vào tăng trưởng GRDP. Kết quả thực hiện Quý I năm 2024, đóng góp của thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm vào GRDP là 0,61 điểm phần trăm, cao hơn kế hoạch 0,34 điểm phần trăm.

2.2. Về sản xuất công nghiệp

Giá trị sản xuất công nghiệp trừ dầu khí ước đạt 105.584 tỷ đồng, tăng 11,92% so với cùng kỳ (NQ 10,11%); sản xuất công nghiệp của tỉnh đang dần phục hồi, góp phần chủ yếu vào tăng trưởng là 02 ngành công nghiệp chính: Công nghiệp chế biến, chế tạo ước đạt 86.420 tỷ đồng, tăng 13,13% so với cùng kỳ, trụ cột tăng trưởng chính là hoạt động sản xuất sắt, thép²; công nghiệp sản xuất và phân phối điện ước đạt 17.170 tỷ đồng, tăng 9,66% so với cùng kỳ. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) trừ dầu thô và khí đốt tăng 13,11% so với cùng kỳ.

2.3. Về thương mại, dịch vụ

- Doanh thu bán lẻ hàng hoá ước đạt 20.335,65 tỷ đồng, tăng 10,42% so với cùng kỳ (Nghị quyết tăng 11,62%). Có 10/12 nhóm hàng tăng trưởng so cùng kỳ³; 02/12 nhóm hàng giảm so với cùng kỳ như: ô tô con (dưới 9 chỗ ngồi) giảm 0,6%; phương tiện đi lại, trừ ô tô con (kể cả phụ tùng) giảm 1,92%.

- Doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 1.614 tỷ đồng, tăng 14,91% so với cùng kỳ (Nghị quyết tăng 13%); tổng lượt khách lưu trú tại các cơ sở lưu trú du lịch đạt 443,5 ngàn lượt, tăng 8,78% so với cùng kỳ, riêng khách quốc tế lưu trú ước đạt 18,8 ngàn lượt, tăng 23,37% so với cùng kỳ. Doanh thu dịch vụ lữ hành ước đạt 80 tỷ đồng, tăng 44,04% so với cùng kỳ (Nghị quyết tăng 13,33%).

² Công ty TNHH thép TungHo Việt Nam tăng 6,12%, Công ty TNHH thép Vina Kyoei tăng 5,81%, Công ty Cổ phần thép Posco Yamato Vina tăng 9,21%, Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - VNSTEEL tăng 6,39%, Công ty TNHH Gia công thép SMC Phú Mỹ tăng 6,28%

³ Lương thực, thực phẩm tăng 13,36%; hàng may mặc tăng 4,14%; đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình tăng 5,8%; vật phẩm, văn hóa, giáo dục tăng 2,34%; gỗ và vật liệu xây dựng tăng 3,79%; xăng dầu các loại tăng 24,25%; nhiên liệu khác (trừ xăng dầu) tăng 1,48%; đá quý, kim loại quý và sản phẩm tăng 11,03%; doanh thu dịch vụ sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác tăng 1,08%; hàng hóa khác tăng 2,49%.

Toàn tỉnh có 1.356 cơ sở lưu trú du lịch (22.176 phòng), trong đó 84⁴ khách sạn đã được xếp hạng từ 1-5 sao (8.552 phòng)⁵; công nhận 01 cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch (Cơ sở mua sắm Sài Gòn Eco Green Cooperative – thành phố Vũng Tàu). Toàn tỉnh có 48 đơn vị lữ hành⁶ và 145 thẻ hướng dẫn viên du lịch đang hoạt động⁷. Đã công nhận Điểm Du lịch Trung tâm thương mại Go! Bà Rịa (thành phố Bà Rịa); Điểm Du lịch Long Hải Channel (huyện Long Điền) và Điểm Du lịch Đất Rong - Đình Gia Trang.

- Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 5.121 tỷ đồng, tăng 8,04% so với cùng kỳ (Nghị quyết tăng 4%). Khối lượng hàng hóa thông qua cảng ước đạt 19,9 triệu tấn, tăng 28,35% so với cùng kỳ; trong đó, khối lượng hàng container thông qua cảng bằng tàu biển tăng 54% và khối lượng hàng hóa xuất khẩu tăng 60%. Sự phục hồi của sản xuất công nghiệp, thương mại và đặc biệt hoạt động xuất, nhập khẩu hàng hóa đã tác động đến sự phát triển của ngành vận tải góp phần tăng doanh thu của các doanh nghiệp hoạt động khai thác cảng cũng như doanh thu vận tải kho bãi.

2.4. Xuất, nhập khẩu

- Kim ngạch xuất khẩu trừ dầu khí ước đạt 1.438 triệu USD, tăng 14,76% so với cùng kỳ (Nghị quyết tăng 3,28%). Trong Quý I năm 2024, hoạt động xuất khẩu hàng hóa đã có nhiều dấu hiệu khởi sắc, nhiều đơn hàng được ký kết, tạo động lực cho doanh nghiệp tăng tốc ngay từ đầu năm 2024. Thị trường Châu Á vẫn chiếm tỷ trọng cao 64,18% trong tổng kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh, tăng 20,95% so với cùng kỳ, đạt 1.267,99 triệu USD. Hầu hết các sản phẩm xuất khẩu đều tăng so với cùng kỳ⁸, đặc biệt có một số sản phẩm tăng cao như: Chất dẻo (plastic) nguyên liệu tăng 280,29%; kim loại thường và sản phẩm tăng 88,88%. Tuy nhiên, vẫn có một số mặt hàng giảm gồm: Cao su giảm 2,96%; xơ, sợi dệt các loại giảm 17,71%.

- Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 1.807 triệu USD, tăng 10,58% so với cùng kỳ (Nghị quyết tăng 3,05%). Thị trường Châu Á vẫn chiếm tỷ trọng cao 58,53% trong tổng kim ngạch nhập khẩu toàn tỉnh, tăng 22,22% so với cùng kỳ, đạt 1.057,83 triệu USD. Các sản phẩm nhập khẩu tăng so với cùng kỳ thuộc nhóm khí, hóa chất, phân bón, xơ sợi dệt, phụ liệu may và sắt, thép các loại⁹; các mặt hàng giảm so với cùng kỳ gồm: Lúa mỳ giảm 3,56%; Hóa chất giảm 3,77%; máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng giảm 15,21%.

2.5. Về nông - lâm - ngư nghiệp

⁴ Giảm 5 cơ sở lưu trú du lịch do hết thời hạn công nhận hạng sao theo quy định

⁵ Cụ thể: 11 khách sạn 5 sao, 17 khách sạn 4 sao, 22 khách sạn 3 sao, 16 khách sạn 2 sao, 18 khách sạn 1 sao.

⁶ Trong đó có 23 đơn vị lữ hành quốc tế, 25 đơn vị lữ hành nội địa

⁷ Trong đó có 36 thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, 67 thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa, 42 thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm.

⁸ Gồm: Hàng thủy sản tăng 15,97%; Phân bón các loại tăng 98,53%; Chất dẻo (Plastic) nguyên liệu tăng 280,29%; sản phẩm từ chất dẻo tăng 194,76%; Vải các loại tăng 139,54%; Hàng dệt may tăng 25,32%; Giày dép các loại tăng 78,67%; nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày tăng 15,62%; sắt thép tăng 21,35%; Sản phẩm từ sắt thép tăng 37,73%; Kim loại thường và sản phẩm tăng 88,88%.

⁹ Gồm: Khí đốt hóa lỏng tăng 3,68%; Sản phẩm hóa chất tăng 2,96%; Phân bón các loại tăng 165,54%; Xơ, sợi dệt các loại tăng 40,81; Vải các loại tăng 40,78%; Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày tăng 216,79%; Phế liệu sắt thép tăng 20,77%; Sắt thép các loại tăng 16,17%; Sản phẩm từ sắt thép tăng 18,46%; Kim loại thường khác tăng 1,27%.

Giá trị sản xuất nông nghiệp ước đạt 2.480 tỷ đồng, tăng 4,16% so với cùng kỳ (Nghị quyết tăng 4,13%); giá trị sản xuất lâm nghiệp ước đạt 12,6 tỷ đồng, tăng 1,02% so với cùng kỳ (1,01%); giá trị sản xuất ngư nghiệp ước đạt 2.775 tỷ đồng, tăng 3,72% so với cùng kỳ (Nghị quyết tăng 3,7%).

Đã tổ chức thực hiện tốt các hoạt động phục vụ sản xuất, thường xuyên kiểm tra các khu vực sản xuất để kịp thời điều phối nước cho phù hợp; công tác phòng chống dịch cúm gia cầm, gia súc,... được đặc biệt quan tâm, các điểm dịch phát sinh đều được khống chế, dập tắt kịp thời không để lan trên diện rộng. Sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được quan tâm¹⁰.

Công tác tuần tra, bảo vệ rừng được chú trọng¹¹, đồng thời tăng cường thực hiện phương án phòng cháy chữa cháy rừng¹².

Thực hiện tốt công tác quản lý tàu cá, cấp giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác, giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác¹³; tập trung triển khai thực hiện cơ cấu lại, tổ chức sắp xếp lại tàu thuyền theo hướng giảm theo quy hoạch¹⁴; lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá¹⁵. Từ tháng 8/2022 đến nay, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu không có tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài bị bắt giữ.

3. Tình hình thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia

- *Chương trình xây dựng nông thôn mới*: Tính đến nay, toàn tỉnh có 47/47 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 100%; 35/47 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt 74,47%; 05/47 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Có 6/8 đơn vị cấp huyện

¹⁰ Tính đến tháng 3/2024: Có 355 cơ sở sản xuất trồng trọt ứng dụng công nghệ cao, với quy mô diện tích 5.079 ha, diện tích đang sản xuất 5.074 ha, ước sản lượng cung cấp ra thị trường khoảng 87.511 tấn/năm; 138 trang trại hoạt động chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao; 23 cơ sở nuôi thủy sản thương phẩm và sản xuất giống thủy sản ứng dụng công nghệ cao với tổng diện tích khoảng 429,31 ha, sản lượng đạt từ 30-50 tấn/ha/vụ, các cơ sở nuôi tôm từ 03-04 vụ/năm.

¹¹ Trong quý I năm 2024, các đơn vị chủ rừng đã tổ chức 73 đợt tuần tra, truy quét với 559 lượt người tham gia (lũy kế 220 đợt với 1.715 lượt người), qua công tác tuần tra, kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng đã phát hiện 02 vụ vi phạm, bằng so với tháng trước. Lũy kế trong 3 tháng đầu năm 2024, đã phát hiện 15 vụ vi phạm, tăng 03 vụ so cùng kỳ (trong đó: Vũng Tàu 03 vụ, Phú Mỹ 03 vụ, Xuyên Mộc 08 vụ, Bà Rịa 01 vụ), các hành vi vi phạm chủ yếu là: phá rừng trái pháp luật (04 vụ), khai thác rừng trái pháp luật (07 vụ), vi phạm khác (04 vụ), đã tịch thu 12,438 m³ gỗ tròn và xử phạt hành chính đối với các vụ vi phạm.

¹² Thi công đường băng cản lửa, thực hiện đốt trước có điều khiển và chuẩn bị vật tư, phương tiện sẵn sàng phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy rừng. Từ đầu mùa khô 2023-2024 đến nay, trên địa bàn tỉnh xảy ra 10 vụ cháy (01 vụ cháy rừng ngoài quy hoạch do UBND huyện Đất Đỏ quản lý, 09 vụ cháy trong lâm phần gồm: địa bàn huyện Xuyên Mộc 05 vụ, Vũng Tàu 01 vụ, Phú Mỹ 02 vụ, địa bàn Đất Đỏ 01 vụ) với tổng diện tích bị cháy là 13,2 ha, diện tích rừng bị thiệt hại là 0,2 ha (rừng ngoài quy hoạch do Ủy ban nhân dân huyện Đất Đỏ quản lý). Khi xảy ra cháy rừng các cấp, ngành đã thực hiện tốt công tác phối hợp, huy động lực lượng tham gia chữa cháy 557 lượt người gồm lực lượng Kiểm lâm, chủ rừng, dân quân xã, Cảnh sát PCCC, BCH Quân sự huyện, hợp đồng canh lửa rừng,... Các vụ cháy được phát hiện và dập tắt kịp thời, không để cháy lan ra diện rộng nên ít gây thiệt hại đến rừng.

¹³ Đăng ký sang tên cho 18 trường hợp, lũy kế 61 trường hợp; thay máy cho 03 trường hợp, lũy kế 07 trường hợp; cấp 207 giấy chứng nhận ATTP tàu cá, lũy kế 394 trường hợp; cấp mới 07 giấy phép (lũy kế 19 trường hợp) và cấp lại 20 giấy phép khai thác thủy sản theo hạn ngạch (lũy kế 55 trường hợp); chứng nhận thủy sản khai thác cho 01 trường hợp, lũy kế 01 trường hợp; thực hiện xóa đăng ký 104 tàu cá (gồm: 14 tàu do bán ngoài tỉnh, 90 tàu chìm, giải bản, mất tích).

¹⁴ Đến ngày 18/3/2024, tổng số tàu cá 4.488 chiếc, trong đó tàu cá khai thác thủy sản xa bờ có chiều dài từ 15 mét trở lên là 2.740 chiếc, tàu khai thác thủy sản vùng lộng có chiều dài từ 12 mét đến 15 mét là 621 chiếc, tàu khai thác thủy sản vùng ven bờ có chiều dài dưới 12 mét là 1.127 chiếc.

¹⁵ Tính đến ngày 18/3/2024, có 2.651/2.740 tàu khai thác vùng khơi theo quy định lắp thiết bị giám sát hành trình, đạt 96,7% (trong đó: Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24m trở lên đã lắp thiết bị giám sát hành trình là 282/286 tàu; tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m đến dưới 24m đã lắp thiết bị giám sát hành trình là 2.369/2.454 tàu). Ngoài ra, số lượng tàu cá đã lắp thiết bị thông tin liên lạc định vị vệ tinh GPS VX-1700 là 829 chiếc.

được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ/đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 75%; 02 đơn vị cấp huyện còn lại: (i) thành phố Vũng Tàu: đang xem xét ban hành Tờ trình, trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023¹⁶; (ii) huyện Côn Đảo: UBND tỉnh đã có Tờ trình số 90/TTr-UBND ngày 29/5/2023 về việc thẩm định, đề nghị xét, công nhận huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đạt chuẩn nông thôn mới. Tuy nhiên, căn cứ Quyết định số 211/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ trong đó bổ sung Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới đặc thù không có đơn vị hành chính cấp xã. Đến nay, UBND huyện Côn Đảo đang tiến hành rà soát lại kết quả xây dựng nông thôn mới theo Bộ tiêu chí kèm theo số 211/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ. 02 huyện Long Điền và Đất Đỏ đã trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2023¹⁷.

- *Chương trình giảm nghèo bền vững*: Đã phê duyệt Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 20/02/2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh năm 2024. Chương trình giảm nghèo tiếp tục được quan tâm thực hiện với các giải pháp đồng bộ: Hỗ trợ tín dụng; hỗ trợ cấp thẻ bảo hiểm y tế; trợ cấp¹⁸,... Đến nay, Tỉnh không còn hộ nghèo, hộ cận nghèo đa chiều theo chuẩn quốc gia; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều của tỉnh là 0,35%.

- *Chương trình phát triển kinh tế - xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số*: Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh, năm 2024 đã bố trí tổng kinh phí là 120.288,4 triệu đồng (khối lượng thực hiện ước đạt 9,46%, tỷ lệ giải ngân ước đạt 7,19%), trong đó nguồn vốn sự nghiệp để thực hiện các nhóm hỗ trợ trực tiếp là 20.082,4 triệu đồng (khối lượng thực hiện ước đạt 7,16%, tỷ lệ giải ngân ước đạt 0,04%); nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng là 100.206 triệu đồng (khối lượng thực hiện ước đạt 9,92%, tỷ lệ giải ngân ước đạt 8,62%).

4. Về thu - chi ngân sách, tài chính tín dụng

4.1. Thu - chi ngân sách

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn khoảng **24.650 tỷ đồng**, ước đạt **27,8% dự toán**, tăng **9% so với** cùng kỳ, trong đó: Thu từ dầu khí khoảng **8.670 tỷ đồng**, ước đạt **30,3% dự toán**, tăng **2,6%** so với cùng kỳ; thu thuế xuất, nhập khẩu khoảng

¹⁶ Sở NN&PTNT có Công văn số 1508/SNN-VPĐP ngày 25/3/2024.

¹⁷ Tờ trình số 12/TTr-UBND ngày 29/01/2024 (đối với huyện Long Điền) và Tờ trình số 13/TTr-UBND ngày 29/01/2024 (đối với huyện Đất Đỏ).

¹⁸ - Công tác giảm nghèo: Trong Quý I năm 2024, xét duyệt cho 744 hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo vay với số tiền 922 triệu đồng; thực hiện cấp 19.487 thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo, người cận nghèo và hộ mới thoát nghèo; trợ cấp tết cho 22.641 lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo với số tiền 8.565 tỷ đồng từ ngân sách tỉnh, huyện và nguồn vận động (trong đó: 4.811 hộ với số tiền 6.254 triệu đồng từ ngân sách tỉnh; 17.830 lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo từ ngân sách huyện và nguồn huy động); tặng quà cho 1.000 hộ nghèo.

- Thực hiện cấp 19.430 thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo, người cận nghèo và hộ mới thoát nghèo với số tiền 3.890 triệu đồng.

- Trợ cấp tết là 4.861 hộ nghèo với số tiền 8.565 triệu đồng từ ngân sách tỉnh, huyện và nguồn vận động. Đồng thời tổ chức đoàn đi kiểm tra công tác chi trả trợ cấp tết cho hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội tại 07 xã, phường trên địa bàn tỉnh.

5.253 tỷ đồng, ước đạt 29,2% dự toán, tăng 28,7% so với cùng kỳ; thu ngân sách nội địa khoảng 10.728 tỷ đồng (Nghị quyết thu 42.000 tỷ đồng), ước đạt 25,5% dự toán, tăng 6,3% so với cùng kỳ, trong đó thu ngân sách địa phương được hưởng khoảng 5.659 tỷ đồng, ước đạt 24,7% dự toán, tăng 4,6% so với cùng kỳ năm 2023.

Trong các khoản thu ngân sách, lớn nhất vẫn là thu từ khu vực doanh nghiệp đầu tư có vốn đầu tư nước ngoài 4.717 tỷ đồng; tiếp theo là thu từ khu vực công thương nghiệp và dịch vụ ngoài quốc doanh 1.533 tỷ đồng; thu thuế thu nhập cá nhân 1.305 tỷ đồng; thu xổ số 597 tỷ đồng; thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước trung ương 584 tỷ đồng; thu tiền sử dụng đất 583 tỷ đồng.

Tuy thu ngân sách đạt kế hoạch tiên độ đề ra năm 2024, vẫn còn có 9/16 khoản thu ước thực hiện không đạt tiến độ thu của dự toán giao Quý I năm 2024, với nguyên nhân: (i) Một số doanh nghiệp trọng điểm ước nộp ngân sách thấp hơn cùng kỳ như: Tổng Công ty khí Việt Nam ước nộp 282,2 tỷ đồng (cùng kỳ nộp 513,5 tỷ đồng), Liên Doanh Việt - Nga Vietsovpetro ước không phát sinh số thuế phải nộp (cùng kỳ nộp 148,7 tỷ đồng), Tổng Công ty Phát Điện 3 ước nộp 21,5 tỷ đồng (cùng kỳ nộp 96,4 tỷ đồng); Công ty nhiệt điện Phú Mỹ ước nộp 15,9 tỷ đồng, cùng kỳ nộp 26,3 tỷ đồng...; (ii) Do chưa đến hạn nộp tiền thuê đất, thuê mặt nước (Hạn nộp kỳ 1 là ngày 31/5 hàng năm và kỳ 2 là 31/10 hàng năm). Bên cạnh đó, hiện tại việc tham mưu ban hành Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể đối với 52 dự án, để các nhà đầu tư có cơ sở nộp ngân sách vẫn đang được Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố hoàn thiện các bước báo cáo Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định theo quy định. **Đến ngày 20/3/2024, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể của 6/52 dự án; Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh đang xem xét trước khi UBND tỉnh ban hành Quyết định là 8/52 dự án; Đang hoàn thiện hồ sơ, thực tục là 38/52 dự án;** (iii) Thuế bảo vệ môi trường ước thực hiện Quý I năm 2024 đạt thấp so với dự toán là do thực hiện giảm mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn nêu tại Nghị quyết số 42/2023/UBTVQH15 ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban thường vụ Quốc hội giảm mức thuế Thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn.

Tổng chi ngân sách trên địa bàn ước Quý I là 5.767 tỷ đồng, ước đạt 17,62% dự toán, tăng 8,74% so với cùng kỳ (NQ 32.732,29 tỷ đồng), trong đó: chi đầu tư phát triển 2.886 tỷ đồng, tăng 28,82% so với cùng kỳ; chi thường xuyên 2.395 tỷ đồng, tăng 10,38% so với cùng kỳ.

Chi ngân sách địa phương trong Quý I năm 2024 tập trung bảo đảm các nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, y tế, quản lý Nhà nước.

4.2. Ngân hàng (tín dụng)

Tổng nguồn huy động từ nền kinh tế trên địa bàn ước đến cuối tháng 3/2024 đạt 185.300 tỷ đồng, tăng 1,35% so với cuối năm 2023 (+2.571 tỷ đồng); đầu tư tín dụng cho các thành phần kinh tế ước đến cuối tháng 3/2024 đạt 169.500 tỷ đồng, tăng 0,87% so với cuối năm 2023 (+3.622 tỷ đồng). Phân theo loại tiền, dư nợ bằng Việt Nam đồng chiếm 93,92% tổng dư nợ, cho vay bằng ngoại tệ chiếm 6,08% tổng dư nợ.

5. Về đầu tư và phát triển doanh nghiệp

5.1. Đầu tư phát triển

Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh đạt khoảng 12.759 tỷ đồng, tăng 5,9% so với cùng kỳ (Nghị quyết cả năm tăng 8,96%), trong đó: Vốn đầu tư ngân sách khoảng 2.886 tỷ đồng, tăng 28,82% so với cùng kỳ; vốn đầu tư doanh nghiệp khoảng 9.873 tỷ đồng, tăng 0,66% so với cùng kỳ.

a) Đầu tư từ nguồn vốn ngân sách:

Tổng vốn đầu tư công năm 2024 trên địa bàn tỉnh là 20.214,269 tỷ đồng, trong đó: Vốn ngân sách Trung ương là 1.260 tỷ đồng; các dự án tỉnh quyết định đầu tư là 13.107,234 tỷ đồng; các dự án huyện quyết định đầu tư là 5.847,035 tỷ đồng. Tổng vốn đã phân bổ là 17.690,269 tỷ đồng¹⁹, đạt 87,51% tổng nguồn vốn (17.690,269 tỷ đồng/20.214,269 tỷ đồng), số vốn chưa phân bổ là 2.524 tỷ đồng.

Kết quả giải ngân bao gồm cả ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh và ngân sách cấp huyện tính đến hết ngày 31/3/2024 là 2.774,612 tỷ đồng, đạt 15,68% so với kế hoạch (2.721,424 tỷ đồng/17.690,269 tỷ đồng), cao hơn cùng kỳ năm 2023²⁰ (giải ngân hết 31/3/2023 là 15,64%); trong đó: Vốn ngân sách Trung ương giải ngân 283,970 tỷ đồng, đạt 22,54% kế hoạch; vốn ngân sách tỉnh giải ngân 1.287,304 tỷ đồng, đạt 12,16% kế hoạch; vốn ngân sách cấp huyện giải ngân 1.203,399 tỷ đồng, đạt 20,58% kế hoạch.

Năm 2024 đã bố trí vốn khởi công mới 19 dự án²¹, đến nay đã khởi công 01 dự án²²; đang thực hiện đấu thầu 01 dự án²³, các dự án còn lại đang thực hiện các thủ tục đầu tư để đấu thầu.

b) Đầu tư vốn doanh nghiệp

Tổng vốn thu hút đầu tư trong và ngoài nước cấp mới và tăng thêm trên địa bàn tỉnh lũy kế đến cuối Quý I/2024 đạt 1.556,35 triệu USD và 25.931,7 tỷ đồng, tương đương 63.284,1 tỷ đồng, tăng gấp 6,98 lần so với cùng kỳ năm 2023, trong đó: vốn đầu tư nước ngoài FDI đạt 77,82% so với kế hoạch năm 2024; vốn đầu tư trong nước đạt 125,6% so với kế hoạch năm 2024.

¹⁹ Số vốn đã phân bổ theo nguồn vốn như sau: Vốn TW là 1.260 tỷ đồng, các dự án tỉnh quyết định đầu tư là 10.583,234 tỷ đồng; các dự án huyện quyết định đầu tư là 5.847,035 tỷ đồng.

²⁰ Giá trị tuyệt đối giải ngân tới hết 31/3 là 2.774,612 tỷ đồng, cao hơn 535,175 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2023 là 2.239,437 tỷ đồng.

²¹ Đường tuần tra kết nối hệ thống cột mốc ranh giới đất rừng Vườn quốc gia Côn Đảo; Trường THPT Mỹ Xuân TX Phú Mỹ; Trụ sở ban tiếp công dân tỉnh tại Bà Rịa; Sửa chữa, bổ sung một số hạng mục cho Trường phổ thông dân tộc nội trú; Đường nối vào cao tốc Biên Hoà - Vũng Tàu (từ QL56 đến nút giao Vũng Vằn); Đường nối vào cao tốc Biên Hoà - Vũng Tàu (từ nút giao Vũng Vằn đến đường ven biển ĐT994); Công trình bảo vệ bờ biển Hồ Tràm; Nhà công vụ cán bộ chiến sỹ công an huyện Côn Đảo; Mua sắm trang thiết bị PCCC cho Công an tỉnh; Trụ sở công an các xã trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Đầu tư bổ sung thiết bị tiền kỳ, hậu kỳ sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình mở rộng (giai đoạn 2); Trang thiết bị y tế cho các dự án: TTYT X.Mộc, TTYT C.Đức, BV Mắt, BV Lao - Phổi; Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư số 1 Phước Hưng; Hạ tầng kỹ thuật Khu Tái định cư phường Long Hương, thành phố Bà Rịa; Chung cư tái định cư tại Khu tái định cư phường Thắng Nhất; Trường mầm non Rạch Dừa Phường Rạch Dừa; Trường THCS Hàn Thuyên TPVT; Đường quy hoạch Biệt Chính 2 (đường vào trường THCS Hàn Thuyên) TPVT; Mở rộng đường Phú Mỹ - Tóc Tiên (từ khu TĐC 105 ha đến đường Hắc Dịch - Tóc Tiên - Châu Pha)

²² Dự án Đường tuần tra kết nối hệ thống cột mốc ranh giới đất rừng Vườn quốc gia Côn Đảo.

²³ Hạ tầng kỹ thuật Khu Tái định cư phường Long Hương, thành phố Bà Rịa

+ **Đầu tư trong nước:** Cấp mới và điều chỉnh tăng vốn cho 11 dự án, với tổng vốn đăng ký đạt 25.931,7 tỷ đồng, tăng gấp 3,9 lần so với cùng kỳ năm 2023, trong đó: đăng ký mới 09 dự án²⁴ với tổng vốn đầu tư đạt 14.321,7 tỷ đồng, vượt nhiều so với cùng kỳ năm 2023 (*chỉ có 01 dự án với tổng vốn đăng ký 1,2 tỷ đồng*); điều chỉnh tăng vốn cho 02²⁵ dự án đạt 11.610 tỷ, tăng 74,58% so với cùng kỳ năm 2023 (6.650,3 tỷ đồng²⁶). Điều chỉnh giảm vốn 02 dự án²⁷ với tổng vốn đầu tư 85,54 tỷ đồng. Chấm dứt hoạt động của 06 dự án²⁸ với tổng vốn đầu tư 810,9 tỷ đồng. Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 692 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đầu tư đăng ký 398.028,5 tỷ đồng (trong khu công nghiệp có 287²⁹ dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký là 182.549,1 tỷ đồng; ngoài khu công nghiệp có 405 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký là 215.479,4 tỷ đồng).

+ **Đầu tư nước ngoài (FDI):** Cấp mới và điều chỉnh vốn đầu tư 13 dự án với tổng vốn đăng ký tăng thêm là 1.556,35 triệu USD, tăng gấp 15,5 lần so với cùng kỳ năm 2023, trong đó: 08 dự án FDI cấp mới với tổng vốn đăng ký 1.451,56 triệu USD³⁰, vượt nhiều lần so với cùng kỳ năm 2023 (35,4 triệu USD); 05 dự án³¹

²⁴ **09 dự án đầu tư trong nước cấp mới:** (1). Khu nhà ở An Điền do Công ty CP Tập đoàn Eco Pearl làm chủ đầu tư với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 4.269 tỷ đồng; (2). Công ty Cổ phần Vận Tải Xếp Dỡ Cái Mép – Thị Vải tại KCN Phú Mỹ I tổng vốn đầu tư đăng ký 230 tỷ đồng. (3) Nhà máy thép tấm lợp Nam Kim Phú Mỹ tại khu công nghiệp Mỹ Xuân B1-Đại Dương do Công ty TNHH Tôn Nam Kim Phú Mỹ vốn đầu tư đăng ký 4.500 tỷ đồng; (4) Nhà máy sản xuất ván ép container phức hợp tre gỗ và các sản phẩm ván gỗ công nghiệp tại khu công nghiệp Châu Đức do Công ty Cổ phần Thương Mại và Sản Xuất Châu Đức vốn đầu tư đăng ký 679 tỷ đồng; (5) Nhà máy sản xuất kết cấu thép kỹ thuật cao HTSB tại khu công nghiệp Châu Đức do Công ty Cổ phần Thép Kỹ Thuật Cao Steel Builder làm chủ đầu tư với quy mô 60.000 tấn/năm; vốn đầu tư đăng ký 839,73 tỷ đồng và (6). Dự án Cơ sở lưu trú công nhân (Gate Towers) của Công ty Cổ phần Thanh Bình Phú Mỹ tại KCN Phú Mỹ 3 với tổng vốn đầu tư đăng ký đạt 1.820 tỷ đồng; (7). Khu dân cư Gia An 1 – Công ty TNHH Long Gia An tại xã Long Tân, huyện Đất Đỏ với vốn đăng ký đạt 635 tỷ đồng; (8). Dự án Khu chung cư cao cấp Phước Hội – Sea Pearl Apartment của Công ty Cổ phần Kinh doanh nhà Nam Á với vốn đăng ký 410 tỷ đồng; (9). Nhà máy cơ khí công nghệ cao Đại Dũng – Vũng Tàu của Công ty Cổ phần Cơ khí Chế tạo Đại Dũng Vũng Tàu với vốn đăng ký đạt 939 tỷ đồng.

²⁵ **02 dự án điều chỉnh tăng vốn đã cấp:** (1). Dự án Tổng kho PWT tại KCN Phú Mỹ I do Công ty Cổ phần Vận tải Xếp dỡ Cái Mép – Thị Vải điều chỉnh tăng thêm 220 tỷ đồng; (2). Nhà máy sản xuất hạt nhựa Polypropylene Phú Mỹ của Công ty Cổ phần Sản xuất Nhựa Phú Mỹ tại KCN Cái Mép với vốn điều chỉnh tăng thêm 11.390 tỷ đồng.

²⁶ Trong 02 tháng đầu năm 2023 có dự án KCN chuyên sâu Phú Mỹ 3 điều chỉnh tăng vốn với tổng số vốn tăng thêm 5.820 tỷ đồng.

²⁷ **Giảm vốn đầu tư 02 dự án:** (i) Nhà máy gia công chế tạo cơ khí định hình Phú Mỹ tại KCN Phú Mỹ I của Công ty TNHH Một thành viên Đầu Tư Bất Động Sản J&R đăng ký giảm 40,54 tỷ đồng (giảm từ 100 tỷ đồng xuống 59,46 tỷ đồng); (2) Nhà máy sản xuất dăm gỗ, viên nén năng lượng và dịch vụ logistics tại KCN Phú Mỹ I của Công ty Cổ phần Sản Xuất - Thương Mại - Dịch Vụ Tân Mỹ giảm 45 tỷ đồng (giảm từ 120 tỷ đồng xuống 75 tỷ đồng) do bị chấm dứt một phần dự án.

²⁸ **Chấm dứt hoạt động 06 dự án:** (1) Dự án Khu nhà ở thương mại thấp tầng tại phường 12, thành phố Vũng Tàu của Công ty TNHH Đầu tư nhà Hoàng Gia, tổng vốn đầu tư 133,5 tỷ đồng; (2). Trại chăn nuôi Hoa Mai Farm, tổng vốn đầu tư 47,481 tỷ đồng; (3). Công ty TNHH Đại Phước tại khu công nghiệp Phú Mỹ I tổng vốn là 147,4 tỷ đồng; (4). Mở rộng Nhà máy sản xuất gia công các sản phẩm sau thép – Công ty Cổ phần Thép SMC Phú Mỹ tại KCN Phú Mỹ I của Công ty TNHH Thép SMC; vốn đầu tư đăng ký 350 tỷ đồng; (5) Nhà máy sản xuất gỗ dăm xuất khẩu tại KCN Phú Mỹ I của Công ty TNHH Kỹ nghệ Gỗ Lam Sơn; vốn đầu tư đăng ký 112,5 tỷ đồng, (6) Dự án Gia công cơ khí và dịch vụ sửa chữa bảo dưỡng Mê Kông tại KCN Đồng Xuyên của Công ty CP Liên Hợp Mê Kông; vốn đầu tư 20 tỷ đồng.

²⁹ Dự án Sản xuất lõi giấy của Công ty TNHH Giấy Taiji chuyển từ vốn đầu tư trong nước sang vốn đầu tư FDI.

³⁰ **08 Dự án cấp mới FDI:** (1). Dự án thiết bị đầu cuối thông minh BOE Việt Nam Công ty TNHH Công nghệ Điện tử Nghe nhìn BOE Bắc Kinh làm chủ đầu tư 277,47 triệu USD ; (2). Dự án Công ty TNHH Samhyung Electronics Việt Nam tại khu công nghiệp Mỹ Xuân B1-Conac do Samhyung Electronics Co., LTD làm chủ đầu tư với mục tiêu Sản xuất linh kiện điện tử; quy mô 500 tấn/năm; vốn đầu tư đăng ký 1,8 triệu USD; (3) Dự án điện tử Quanyi Việt Nam tại khu công nghiệp Châu Đức do Quan Yi Electronics (Su Zhou) Co., LTD làm chủ đầu tư với mục tiêu Sản xuất, gia công, lắp ráp các linh, phụ kiện bằng kim loại; quy mô 13.083 tấn/năm; vốn đầu tư đăng ký 4,1 triệu USD; (4). Nhà máy sản xuất thức ăn cho vật nuôi Công ty Cổ phần Pet Like tại khu công nghiệp Phú Mỹ II mở rộng do Liên doanh giữa Công ty Cổ phần CTCBIO Việt Nam và các cá nhân làm chủ đầu tư với quy mô 30.000

điều chỉnh (giảm 04 dự án so với cùng kỳ năm 2023) đạt 104,79 triệu USD, tăng 60,7% so với cùng kỳ năm 2023 (37,37 triệu USD). Chấm dứt hoạt động 01 dự án³² FDI với vốn đăng ký đầu tư 04 triệu USD. Chấp thuận 03 hồ sơ góp vốn mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài với tổng giá trị vốn góp khoảng 12,56 triệu USD. Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 465 dự án đầu tư nước ngoài với tổng vốn đầu tư đăng ký 33.103,5 triệu USD (trong khu công nghiệp 292³³ dự án với tổng vốn đầu tư khoảng 15.408 triệu USD; ngoài khu công nghiệp 173 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký 17.695,5 triệu USD).

c) Đầu tư các dự án trọng điểm

- Về tiến độ thực hiện 21 dự án thuộc danh mục các dự án khởi công/hoàn thành giai đoạn 2021 - 2025

+ Đối với 10 dự án dự kiến khởi công và hoàn thành giai đoạn 2021 - 2025 theo Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Tỉnh ủy (gồm 05 dự án đầu tư công và 05 dự án kêu gọi đầu tư):

(i) Đối với 05 dự án dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2021 – 2025: 02 dự án đã hoàn thành (Công viên 30/4 Bà Rịa và Đường 991B); 01 dự án bảo đảm tiến độ (dự án **Chỉnh trang trục đường Thùy Vân đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 29/02/2024**); 01 dự án có thay đổi hình thức đầu tư, thẩm quyền Trung ương và dự án vốn đầu tư của doanh nghiệp (Trung tâm kiểm tra chuyên ngành khu vực Cái Mép - Thị Vải³⁴; 01 dự án chưa xây dựng kế hoạch chi tiết³⁵).

(ii) Đối với 05 dự án dự kiến khởi công trong giai đoạn 2021 – 2025: Đến nay có 02 dự án đã khởi công, bảo đảm tiến độ (Cầu Phước An - hạng mục cầu chính khởi công ngày 18/6/2023; Dự án thành phần 3 - Đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu giai đoạn 1); 03 khu đất kêu gọi đầu tư không bảo đảm tiến độ (Trung tâm Logistics Cái Mép Hạ do điều chỉnh quy hoạch 1/2000; Khu Safari có thay đổi

tấn sản phẩm/năm; vốn đầu tư đăng ký 4,05 triệu USD; diện tích đất sử dụng 1,27 ha; (5) Nhà máy sản xuất linh kiện điện tử Shen Ming Việt Nam tại KCN Châu Đức do Shen Ming Industrial Co., làm chủ đầu tư với quy mô 2.650 tấn/năm; vốn đầu tư đăng ký 08 triệu USD; (6). Dự án Sản xuất Bio-based (1,4 Butanediol) BDO của Công ty TNHH Hyosung Đồng Nai tại KCN Phú Mỹ II với vốn đầu tư 730 triệu USD; (7). Nhà máy Electronic Tripod Việt Nam (Châu Đức) của Tripod Technology Corporation tại KCN Châu Đức với vốn đầu tư 250 triệu USD; (8). Dự án TVP của Tosoh Corporation tại KCN Chuyên Sâu Phú Mỹ III với vốn đầu tư 176,14 triệu USD.

³¹ **05 dự án FDI điều chỉnh tăng vốn:** (1). Dự án Nhà máy sản xuất Polypropylene (PP) và kho ngầm chứa khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) tại Việt Nam tại khu công nghiệp Cái Mép của Công ty TNHH Hóa Chất Hyosung Vina đăng ký tăng thêm 49 triệu USD; (2). Dự án Công ty TNHH Yoshino Gypsum Việt Nam tại khu công nghiệp Phú Mỹ 3 của Công ty TNHH Yoshino Gypsum Việt Nam đăng ký tăng thêm 30 triệu USD; (3). Nhà máy sản xuất đá thạch anh nhân tạo tại khu công nghiệp Châu Đức của Công ty TNHH Youngwire VT đăng ký tăng thêm 10 triệu USD (từ 10 triệu USD lên 20 triệu USD); (4). Dự án Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất dầu nhờn Fuchs Việt Nam tại khu công nghiệp Phú Mỹ 3 của Công ty TNHH Dầu Nhớt Fuchs Việt Nam đăng ký tăng thêm 3,79 triệu USD (từ 06 triệu USD lên 9,79 triệu USD); (5). Dự án Công ty TNHH Extreme Max International tại khu công nghiệp Đất Đỏ của Công ty TNHH Extreme Max International đăng ký tăng thêm 12 triệu USD (từ 15 triệu USD lên 27 triệu USD).

³² **01 Dự án chấm dứt hoạt động:** Dự án Công ty TNHH Vivablast Việt Nam, vốn đầu tư đăng ký 04 triệu USD.

³³ Dự án Sản xuất lõi giấy của Công ty TNHH Giấy Taiji chuyển từ vốn đầu tư trong nước sang vốn đầu tư FDI.

³⁴ Có 02 dự án thành phần: Dự án Cảng tổng hợp và Trung tâm logistics CAMIL; Trung tâm kiểm tra chuyên ngành khu vực Cái Mép - Thị Vải - Trung tâm chuẩn đoán xét nghiệm bệnh động vật.

³⁵ Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hiện đang xây dựng kế hoạch thực hiện, chưa thực hiện kêu gọi đầu tư, có vướng mắc liên quan phương án bồi thường hỗ trợ cho Công ty Cao su Bà Rịa khi nhà nước thu hồi đất.

hình thức kêu gọi đầu tư dự án và quy mô thực hiện dự án³⁶; Khu đô thị mới Tây Nam do vướng mắc nguồn kinh phí ứng bồi thường giải phóng mặt bằng và lập hồ sơ chủ trương đầu tư).

+ *Đối với 11 dự án báo cáo theo yêu cầu của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Chỉ đạo 46 (gồm 07 dự án đầu tư công và 04 dự án kêu gọi đầu tư):*

(i) 03 dự án bảo đảm theo tiến độ: Dự án đầu tư nút giao Tượng đài Dầu khí, thành phố Vũng Tàu, đã phê duyệt thiết kế; tổ chức lựa chọn nhà thầu, khởi công thi công trong tháng 12/2023; Tuyến giao thông kết nối với đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu từ nút giao QL56, thành phố Bà Rịa đến vòng xoay 51B,C thành phố Vũng Tàu; Điện Côn Đảo.

(ii) 06 dự án chậm tiến độ theo: Dự án tuyến đường ven biển - Vũng Tàu gồm 05 dự án thành phần; Dự án nạo vét và tái thiết hạ tầng khu vực kênh Bến Đình, thành phố Vũng Tàu (*bồi thường giải phóng mặt bằng chậm*) và khu đô thị Cù Lao Bến Đình (*vướng mắc công tác bồi thường giải phóng mặt bằng*); Dự án khu đô thị Gò Găng, thành phố Vũng Tàu (*công tác lập quy hoạch 1/500, bồi thường giải phóng mặt bằng chậm*), Khu đô thị phát triển đường 3/2 (*vướng mắc công tác bồi thường giải phóng mặt bằng*); Trung tâm điện lực Long Sơn; Mũi Nghinh Phong.

(iii) 02 dự án chưa xác định tiến độ: Dự án Nâng cấp sân bay Côn Đảo; Vành đai 4.

- **Đối với 25 dự án còn lại³⁷:** UBND đang chỉ đạo rà soát theo hướng đối với các dự án trọng điểm phức tạp có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế xã hội, UBND tỉnh trực tiếp chỉ đạo; đối với các dự án còn lại sẽ giao cho các Sở ngành, địa phương chủ trì thực hiện, báo cáo định kỳ cho UBND tỉnh.

5.2. Phát triển doanh nghiệp

Trong Quý I năm 2024, đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký thành lập mới cho 418 doanh nghiệp, tăng 1,77% so với cùng kỳ, với tổng vốn đăng ký 5.145,09 tỷ đồng, tăng 51,85% so với cùng kỳ; cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động cho 48 chi nhánh, văn phòng đại diện; đăng ký tăng vốn cho 114 doanh nghiệp, tăng 37,34% so với cùng kỳ, với số vốn tăng 5.540,78 tỷ đồng, tăng 17,37% so với cùng kỳ. Số doanh nghiệp hoạt động trở lại 221 doanh nghiệp, tăng 13,5% so với cùng kỳ. Số doanh nghiệp đăng ký giải thể là 89 doanh nghiệp, giảm 20,41% so với cùng kỳ. Số doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động là 651 doanh nghiệp, tăng 20,6 % so với cùng kỳ.

Doanh nghiệp thành lập mới, chủ yếu thuộc nhóm ngành dịch vụ với 156 doanh nghiệp, chiếm 39,39%; nhóm ngành công nghiệp và xây dựng có 101 doanh nghiệp gia nhập thị trường, chiếm 25,5%; nhóm ngành bán buôn, bán lẻ, sửa chữa ô

³⁶ Kết hợp đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định đối với phần diện tích 35,8ha tại khu vực 2 theo Công văn số 1248-CV/BCSD ngày 30/8/2022 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh và cho thuê môi trường rừng phần diện tích 409,9ha.

³⁷ Gồm: 01/25 hoàn thành; 05/25 dự án theo tiến độ; 11/25 dự án chậm tiến độ; 02/25 dự án chưa xác định tiến độ; 06/25 dự án đề nghị Ban Chỉ đạo 46-QĐ/TU, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, đưa ra khỏi danh mục dự án trọng điểm, không thực hiện do chưa xác định được thời gian thực hiện.

tô, xe máy với 133 doanh nghiệp, chiếm 33,58%; khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản ghi nhận 6 doanh nghiệp thành lập mới, chiếm 1,5%;... Tổng số lao động đăng ký của các doanh nghiệp thành lập mới trong Quý I năm 2024 là 5.822 lao động.

Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 21.472 doanh nghiệp trong nước còn đăng ký hoạt động, trong đó có 12.590 doanh nghiệp thực tế đang hoạt động, chiếm khoảng 58,63%; còn lại 8.882 doanh nghiệp³⁸ không hoạt động, chiếm 41,37% (hiện đã ban hành 169 Thông báo vi phạm của doanh nghiệp thuộc trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và làm việc với 01 doanh nghiệp về cưỡng chế thuế theo đề nghị của Cục Thuế tỉnh). Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ yếu là doanh nghiệp vừa và nhỏ, nội lực doanh nghiệp còn hạn chế, khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp còn chưa cao, năng lực tài chính của các doanh nghiệp chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển; do ảnh hưởng chung của nền kinh tế thế giới, giá cả nguyên vật liệu, nhiên liệu tăng đã ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình sản xuất kinh doanh cũng như sự phát triển doanh nghiệp; không mở rộng được thị trường, tìm kiếm nguồn hàng và ký kết hợp đồng với đối tác; cũng như việc kinh doanh không hiệu quả khiến các doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường.

Công tác quản lý doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp được quan tâm thực hiện, theo đó đã ban hành: Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh năm 2024; Đề án đánh giá thực trạng, năng lực doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; Kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh năm 2024³⁹. Đã tổ chức Hội nghị kết nối Ngân hàng – Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để nắm bắt kết quả triển khai các giải pháp của ngành ngân hàng, tình hình tiếp cận, hấp thụ vốn tín dụng của doanh nghiệp, các khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất có liên quan để xem xét tháo gỡ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động.

6. Tình hình văn hóa - xã hội

a) Về y tế:

- Đã tổ chức tốt việc khám chữa bệnh cho nhân dân⁴⁰. Công tác tuyên truyền, phòng chống dịch bệnh được triển khai tích cực, đã giám sát và xử lý tình hình dịch bệnh; trong Quý I năm 2024, toàn tỉnh ghi nhận 09 bệnh truyền nhiễm có số ca mắc rải rác, không gây dịch⁴¹. Đầu năm 2024, cả nước tình hình bệnh đại tiếp tục gia tăng đột biến, trên địa bàn tỉnh đã ghi nhận 01 ổ dịch đại ở Suối Nghệ, Châu Đức với 06 ca bị chó dại cắn, các ca này đã được xử lý điều trị kịp thời.

Công tác quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh cơ bản được quản lý, kiểm soát tốt, trong Quý I năm 2024 không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm. Đã triển

³⁸ Trong đó có 6.830 doanh nghiệp không hoạt động tại địa chỉ đăng ký; 2.052 doanh nghiệp chờ giải thể.

³⁹ Các văn bản ban hành lần lượt tại: Quyết định số 276/QĐ-UBND ngày 30/01/2024; Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 25/01/2024; Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 08/01/2024; Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2024 và số 63/KH-UBND ngày 18/03/2024; Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 28/02/2024 của UBND tỉnh.

⁴⁰ Quý I đã khám, điều trị cho 521.336 lượt người, giảm so với cùng kỳ năm 2023 (534.572 người).

⁴¹ Tay chân miệng, Sốt xuất huyết, thủy đậu, quai bị, lao phổi, viêm gan virus B, uốn ván khác; tiêu chảy; sốt phát ban nghi sởi.

khai công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn thực phẩm theo kế hoạch⁴². Công tác quản lý môi trường y tế được thực hiện đầy đủ theo quy định về quản lý chất thải y tế tại cơ sở.

b) Về giáo dục và đào tạo: Trong Quý I năm 2024, đã công nhận 34 trường trên địa bàn tỉnh đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, mức độ 2; số trường học đạt Chuẩn quốc gia các cấp học (số liệu tính trên trường công lập các cấp học, không tính các trường khuyết tật) là 269/375 (giảm 02 trường do xác nhập trường), đạt 71,73%⁴³. Đã hoàn tất hồ sơ trình Bộ Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, thẩm định công nhận kết quả phổ cập giáo dục tiểu học năm 2023; tổ chức Kỳ thi Olympic 27/4 chọn HSG lớp 10, 11 và kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh năm học 2023 - 2024; tư vấn hướng nghiệp trực tiếp cho 38 trường trung học phổ thông, 6 trung tâm giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh, với sự tham gia của các chuyên gia, nhà khoa học, các giảng viên đến từ các trường đại học, cao đẳng và các trường cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong và ngoài tỉnh.

c) Về văn hóa và thể thao: Tổ chức các hoạt động tuyên truyền cổ động, các chương trình nghệ thuật biểu diễn Kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2024); Chương trình Nghệ thuật mừng Đảng – mừng Xuân. Ban hành Kế hoạch tổ chức tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước trên địa bàn tỉnh năm 2024. Tổ chức 05 giải thể thao cấp tỉnh, 02 giải thể thao cấp quốc gia. Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng tỉnh lần thứ XII, năm 2024. Câu lạc bộ Bóng đá Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia Giải hạng nhất quốc gia mùa giải 2023 - 2024, tạm xếp thứ 4/12 đội tham dự.

d) Về khoa học và công nghệ: Đã ban hành Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo tỉnh giai đoạn 2023 - 2025⁴⁴; Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh hỗ trợ đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới trên địa bàn tỉnh thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030⁴⁵. Hướng dẫn 06 tổ chức, cá nhân đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp; tổ chức 03 đợt họp Hội đồng sáng kiến tỉnh để đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng ở trong tỉnh đối với 56 sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học.

đ) Về thông tin và truyền thông: Tiếp tục củng cố nâng cao năng lực thực hành, diễn tập tác chiến cho đội ngũ Tổ chuyên trách an toàn, an ninh thông tin và Đội ứng cứu sự cố là đội ngũ nòng cốt trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin tại từng cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Sử dụng công cụ AI rà quét mạng xã hội, báo chí để phát hiện các thông tin tiêu cực về tỉnh, chia sẻ kết quả với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy để kịp thời xử lý thông tin báo chí phản ánh. Nâng cao nhận thức về an toàn, an ninh mạng trong hoạt động của các cơ quan nhà nước. Duy trì công tác tổng hợp thông tin báo chí hàng ngày cho lãnh đạo tỉnh.

⁴² Toàn tỉnh đã kiểm tra 2.338 cơ sở, số cơ sở đạt tiêu chuẩn là 2.298, chiếm tỷ lệ 98,3%, số cơ sở vi phạm là 27, số cơ sở bị xử lý là 01.

⁴³ Trong đó: Mầm non 98/117, đạt 83,76%; Tiểu học 93/137, đạt 67,88%; THCS 55/91, đạt 60,44%; THPT 23/30, đạt 76,67%.

⁴⁴ Quyết định số 3641/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND tỉnh

⁴⁵ Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 08/3/2024 của UBND tỉnh.

e) Thực hiện các chính sách an sinh xã hội:

Công tác giải quyết việc làm, trợ cấp thất nghiệp, chính sách giảm nghèo, giải quyết chế độ đối với người có công với cách mạng; chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số được quan tâm, thực hiện đầy đủ theo quy định⁴⁶. Đã tổ chức các Đoàn lãnh đạo tỉnh đi thăm tặng quà các đơn vị và cá nhân nhân kỷ niệm 94 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2024) và đón Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024.

7. Công tác quy hoạch, quản lý tài nguyên - môi trường, xây dựng

- Đã tổ chức Hội nghị triển khai Quy hoạch tỉnh và xúc tiến đầu tư năm 2024; hoàn chỉnh dự thảo Kế hoạch triển khai Quy hoạch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050⁴⁷. Đã trình HĐND tỉnh thông qua đề án Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Côn Đảo đến năm 2045⁴⁸; đề nghị Ban cán sự đảng UBND tỉnh xem xét, báo cáo Tỉnh ủy đối với đề án Điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Đảo Gò Găng, thành phố Vũng Tàu; đề nghị Bộ Xây dựng có ý kiến thống nhất về nội dung đề án Quy hoạch chung thị xã Phú Mỹ⁴⁹; lấy ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng đối với 03 đề án Quy hoạch

⁴⁶ - Trợ cấp thất nghiệp cho 3.164 người với số kinh phí trợ cấp là 75,8 tỷ đồng (tăng 9,06 % so với cùng kỳ 2023; số tiền 75,8 tỷ đồng/69,5 tỷ đồng; cấp 321 giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh, trong đó cấp mới 201 trường hợp, gia hạn 69 trường hợp, cấp lại 18 trường hợp, xác nhận miễn cấp giấy phép lao động 33 trường hợp.

- Bảo trợ xã hội: Công tác giải quyết chế độ cho đối tượng chính sách được thực hiện chu đáo, đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng, đúng thời gian quy định, trong Quý 1 năm 2024 tổng số đối tượng hưởng trợ cấp thường xuyên tại cộng đồng là 29.216 người với kinh phí trợ cấp là 53.304.850.000 đồng; các cơ sở bảo trợ xã hội đã tiếp nhận 46 đối tượng, giải quyết thôi hưởng trợ cấp nuôi dưỡng cho 48 đối tượng, số đối tượng hiện đang nuôi dưỡng tại các cơ sở bảo trợ xã hội là 716 người; tổ chức các Đoàn đi thăm tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024, và chúc thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh.

- Công tác giảm nghèo: Trong quý I, xét duyệt cho 55 hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo vay với số tiền 2.615 triệu đồng; thực hiện cấp 16.138 thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo và người thuộc hộ gia đình thoát nghèo; Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo năm 2024; Báo cáo tình hình thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa – Xã hội ASEAN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2023;

- Công tác trẻ em: Tổ chức thăm và tặng quà 84 trẻ em tại các cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập nhân dịp Tết nguyên đán Giáp Thìn, kinh phí thực hiện 33,6 triệu đồng; Ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023 – 2030; Tổng hợp danh sách các bệnh nhân mắc bệnh tim trên địa bàn tỉnh, phối hợp cùng Bệnh viện Tim Tâm Đức tổ chức khám lọc. Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh xảy ra 01 vụ/01 trẻ em tử vong do thương tích (tai nạn giao thông), giảm 06 em so với cùng kỳ năm trước. Số vụ xâm hại trẻ em: 07 vụ/07 trẻ, giảm 3 trẻ so với vùng kỳ năm trước, hỗ trợ đột xuất trường hợp trẻ em bị xâm hại thuộc phường 12 thành phố Vũng Tàu số tiền 3 triệu đồng.

- Chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số: Thăm hỏi, động viên, hỗ trợ, tặng quà và khen thưởng cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu nhân dịp tết Nguyên Đán Giáp Thìn 2024 vui xuân vui tươi, lành mạnh. Tình hình an ninh chính trị và trật tự xã hội ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số được giữ vững; Người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số vui tết “an lành, đầy đủ, tiết kiệm”. Tỉnh đã ban hành: Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh năm 2024; Kế hoạch thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2024; Kế hoạch tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp tỉnh, cấp huyện tỉnh BR-VT lần thứ IV năm 2024; Quyết định thành lập BCD Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp tỉnh, cấp huyện tỉnh BR-VT lần thứ IV năm 2024.

⁴⁷ Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 967/SKHĐT-TH ngày 19/3/2024 gửi lấy ý kiến các đơn vị liên quan.

⁴⁸ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của HĐND tỉnh.

⁴⁹ Tại Công văn số 2565/UBND-VP ngày 05/3/2024 của UBND tỉnh, cụ thể: Căn cứ quy định tại Điều a Khoản 2 Điều 44 Luật quy hoạch đô thị quy định: “...đối với đề án quy hoạch chung đô thị loại II, III, IV và đô thị mới, trước khi phê duyệt phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Xây dựng.”. Vì vậy, để có đủ cơ sở pháp lý trình phê duyệt Đề án Quy hoạch chung thị xã Phú Mỹ theo quy định, UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kính đề nghị Bộ Xây dựng có ý kiến đối với nội dung Đề án Quy hoạch chung thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

chung đô thị mới (Hòa Bình, Hồ Tràm, Bình Châu) tại huyện Xuyên Mộc để làm cơ sở phê duyệt theo quy định.

- Đã hoàn chỉnh và trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021 - 2025) tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Tổng diện tích đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lũy kế đến là 170.771,56/173.093,46 ha, đạt 98,66%; trong đó: diện tích đã cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức: 68.861,55/69.282,0 ha, đạt 99,39%; diện tích đã cấp Giấy chứng nhận cho hộ gia đình, cá nhân: 101.910,01/103.811,46 ha, đạt 98,17%.

- Công tác tổ chức đấu giá đất năm 2024: Trong năm 2024, dự kiến thực hiện đấu giá 08 khu đất, hiện có 07/8 khu đất⁵⁰ đã phê duyệt Phương án đấu giá; 06/8 khu đất⁵¹ phê duyệt quyết định đấu giá; 01 khu đất⁵² đã phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư. Đã rà soát các nhiệm vụ, thủ tục triển khai công tác đấu giá quyền sử dụng đất và khai thác quỹ đất của địa phương trong thời gian tới.

- Phê duyệt Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ trên địa bàn tỉnh⁵³; Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

- Đã ban hành Quy định giá cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn tỉnh⁵⁴; ban hành Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh năm 2024 và Kế hoạch tổ chức lập điều chỉnh Chương trình phát triển đô thị tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050⁵⁵, đang tổ chức lựa chọn nhà thầu. Đã phê duyệt hình thức thi tuyển Phương án kiến trúc công trình điểm nhấn tại Quảng trường Thùy Vân thuộc dự án Chính trang trục đường Thùy Vân, thành phố Vũng Tàu⁵⁶ và thành lập Hội đồng thi tuyển phương án kiến trúc công trình; phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình duy tu sửa chữa hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh năm 2024⁵⁷.

8. Về quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

Các lực lượng vũ trang duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu và bảo vệ an toàn cao điểm tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024, triển khai tốt công tác bảo vệ an toàn các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế. Đã hoàn thành tốt nhiệm vụ giao nhận quân năm 2024⁵⁸ chặt chẽ, an toàn đúng quy định và làm tốt công tác huấn luyện, tổ chức Lễ ra quân huấn luyện năm 2024. Tình hình an ninh chính trị, trật tự

⁵⁰ Khu đất 86,67ha (Khu đô thị đường 3/2) tại phường 10, phường 11, thành phố Vũng Tàu.

⁵¹ Khu đất 13,8ha tại Mũi Nghinh Phong, phường 2, thành phố Vũng Tàu; Quyết định số 2582/QĐ-UBND ngày 16/10/2023; Khu đất 3,9ha, tại phường 11, thành phố Vũng Tàu; Quyết định số 2669/QĐ-UBND ngày 23/10/2023; Khu đất 0,66/0,68ha, tại thị trấn Long Hải, huyện Long Điền (thu hồi của Công ty cổ phần Thành Chí); Quyết định số 2781/QĐ-UBND ngày 31/10/2023; Khu đất 0,47/0,71ha, tại thị trấn Long Hải, huyện Long Điền (thu hồi của Công ty hải sản cũ); Quyết định số 2780/QĐ-UBND ngày 31/10/2023; Khu đất 0,68/1,17ha, tại thị trấn Long Hải, huyện Long Điền (thu hồi của Tổng Công ty Mía đường II); Quyết định số 2781/QĐ-UBND ngày 31/10/2023; Khu 1,7 ha Bệnh Viện phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ; Quyết định số 3406/QĐ-UBND ngày 28/11/2023 của UBND tỉnh.

⁵² Khu đất 13,8 ha, tại Mũi Nghinh Phong, phường 2, thành phố Vũng Tàu.

⁵³ Quyết định số 391/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của UBND tỉnh.

⁵⁴ Quyết định số 08/2024/QĐ-UBND ngày 19/02/2024 của UBND tỉnh.

⁵⁵ Tại Quyết định số 329/QĐ-UBND ngày 01/02/2024 của UBND tỉnh.

⁵⁶ Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của UBND tỉnh.

⁵⁷ Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 18/03/2024; Quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 20/03/2024 của UBND tỉnh.

⁵⁸ Kết quả toàn tỉnh giao 1.504/1.504 (04 nữ), đạt 100% chỉ tiêu.

an toàn xã hội được bảo đảm, không xảy ra vụ việc phức tạp. Chủ động nắm chắc tình hình xử lý tốt các tình huống xảy ra, giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội, cụ thể⁵⁹:

- Về trật tự xã hội: Xảy ra 205 vụ, giảm 40 vụ so với cùng kỳ, có 07 vụ án đặc biệt nghiêm trọng (giết người)⁶⁰; đã điều tra làm rõ 180 vụ - 415 đối tượng, đạt tỷ lệ 87,8%.

- Vi phạm về ma túy: Phát hiện bắt giữ 206 vụ - 354 đối tượng đối tượng có hành vi mua bán, tàng trữ, tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy, tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, so với cùng kỳ năm 2023, bắt giữ nhiều hơn 80 vụ - 153 đối tượng. Đã xử lý hình sự 188 vụ - 265 đối tượng, xử lý hành chính 37 đối tượng; tiếp tục điều tra xác minh 18 vụ - 52 đối tượng.

- Về trật tự, an toàn giao thông: Xảy ra 119 vụ tai nạn giao thông đường bộ, tăng 11 vụ so với cùng kỳ, làm chết 47 người, bị thương 108 người (**giảm 14 người chết, tăng 43 người bị thương so với cùng kỳ**). Xử phạt 13.667 trường hợp vi phạm hành chính trật tự an toàn giao thông. Thông qua hệ thống Camera giám sát tự động, đã gửi 1.020 thông báo vi phạm; lập biên bản và ra Quyết định xử phạt 385 trường hợp.

- Vi phạm pháp luật về môi trường: Phát hiện, bắt giữ 55 vụ - 56 đối tượng vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, so với cùng kỳ nhiều hơn 15 vụ - 15 đối tượng.

9. Công tác thanh tra, khiếu nại tố cáo

- Triển khai thực hiện 30 cuộc thanh tra hành chính (kỳ trước chuyển sang 25 cuộc, triển khai trong kỳ 05 cuộc, tăng 01 cuộc so với cùng kỳ); 12 cuộc theo kế hoạch và 18 cuộc đột xuất. Đã ban hành kết luận 12 cuộc⁶¹ thanh tra: Kết quả thanh tra đã phát hiện vi phạm và kiến nghị thu hồi nợ ngân sách Nhà nước số tiền 486,3 triệu đồng, kiến nghị xử lý hành chính 01 tổ chức, 11 cá nhân; kiến nghị xem xét, xử lý vi phạm hành chính về thẩm định giá, tư vấn đấu thầu; chấn chỉnh, kiến nghị khắc phục một số hạn chế trong công tác quản lý Nhà nước ở các đơn vị, cá nhân được thanh tra. Đơn đốc thực hiện kết luận thanh tra đã thu hồi nợ ngân sách Nhà nước hơn 65 tỷ đồng.

- Thực hiện 103 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành (kỳ trước chuyển sang 24 cuộc, triển khai trong kỳ 79 cuộc), giảm 02 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành so với cùng kỳ, qua thanh tra đã phát hiện vi phạm và kiến nghị thu hồi nợ ngân sách nhà nước 222 triệu đồng; xử phạt vi phạm hành chính đối với số tiền hơn hơn 1,2 tỷ đồng; chấn chỉnh, kiến nghị khắc phục một số hạn chế trong công tác quản lý Nhà nước ở các đơn vị, cá nhân được thanh tra, kiểm tra. Bên

⁵⁹ BC số 210/BC-CAT-PV01 ngày 22/3/2024 của Công an tỉnh.

⁶⁰ Trong đó 01 vụ do mâu thuẫn gia đình, 06 vụ do mâu thuẫn bộc phát nhất thời.

⁶¹ Thanh tra tỉnh 04 cuộc; Thanh tra thành phố Vũng Tàu 02 cuộc; Thanh tra thành phố Bà Rịa 02 cuộc; Thanh tra thành huyện Xuyên Mộc 02 cuộc; Thanh tra Sở Văn hoá và Thể thao 01 cuộc; Thanh tra Tài nguyên và Môi trường 01 cuộc.

canh đó, các cơ quan Trung ương⁶² đóng trên địa bàn tỉnh cũng đã triển khai 22 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 29 tổ chức, cá nhân, qua thanh tra, đã thu hồi hơn 24,4 tỷ đồng⁶³; thu hồi nợ vay trước hạn với tổng số tiền hơn 8,9 tỷ đồng.

- Công tác tiếp dân được các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh quan tâm thực hiện, đã tiếp và hướng dẫn cho 1.125 lượt, tăng 10,72% so với cùng kỳ (1.125 lượt/1.016 lượt)⁶⁴. Đoàn đông người toàn tỉnh tiếp là 02 đoàn⁶⁵, với 29 công dân tham gia, tăng 01 đoàn so với cùng kỳ. Không có đoàn khiếu nại, tố cáo đông người của tỉnh đi ra các cơ quan Trung ương.

Công tác tiếp công dân của Chủ tịch UBND tỉnh trong Quý I năm 2024: Tiếp công dân 03 buổi, có 11 công dân tham dự, qua đó chỉ đạo giải quyết 03 vụ việc. Ngoài việc tiếp công dân định kỳ, để giải quyết các vụ việc khiếu nại phức tạp, đông người đồng thời đã tổ chức các cuộc họp để giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo; làm việc với Bộ Tài nguyên và Môi trường để thống nhất giải quyết vụ khiếu nại của bà Phạm Thị Ánh và ông Nguyễn Văn Bé Ba; chỉ đạo giải quyết hoàn thành khiếu của bà Châu Mỹ Lang về nhà đất số 54 Lý Thường Kiệt, thường 1, thành phố Vũng Tàu.

- Toàn tỉnh thụ lý giải quyết 739 vụ khiếu nại, tố cáo⁶⁶ (708 vụ khiếu nại, 31 vụ tố cáo). Số vụ đến hạn giải quyết là 380 vụ; đã giải quyết 339 vụ⁶⁷, đạt 88,68% (giải quyết tăng 17 vụ = tăng 5,27% so với cùng kỳ 2023). Đang tiếp tục giải quyết 400 vụ (387 vụ khiếu nại, 13 vụ tố cáo). Trong đó:

+ Giải quyết khiếu nại: (i) cấp tỉnh: Tổng số vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh là 157 vụ (năm 2023 chuyển qua 86 vụ, thụ lý mới 71 vụ), tăng 34 vụ thụ lý mới so với cùng kỳ năm 2023 [= tăng 108% (71/37)]. Số vụ đến hạn giải quyết là 76 vụ. Chủ tịch UBND tỉnh đã giải quyết 65/76 vụ, đạt 85,52%; (ii) cấp huyện: Tổng số vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền cấp huyện là 551 vụ (năm 2023 chuyển qua 274 vụ, thụ lý mới 277 vụ), giảm 129 vụ thụ lý mới so với cùng kỳ năm 2023 [= giảm 31,77% (277/406)]. Trong đó, số vụ đến hạn giải quyết là 284 vụ. Đã giải quyết 256/284 vụ, đạt 90,14%.

+ Giải quyết tố cáo: (i) cấp tỉnh: Tổng số vụ tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh là 16 vụ (năm 2023 chuyển qua 10 vụ, thụ lý mới 06 vụ), tăng 03 vụ thụ lý mới so với cùng kỳ năm 2023 (06/03). Số vụ đến hạn giải quyết là 08 vụ. Chủ tịch UBND tỉnh đã giải quyết 07/08 vụ, đạt 87,5%. (ii) cấp huyện: Tổng số vụ tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện là 15 vụ (năm 2023 chuyển qua 06 vụ, thụ lý mới 09 vụ), tăng 01 vụ thụ lý mới so với

⁶² Bảo hiểm xã hội; Cục Hải quan; Cục Thuế; Kho bạc Nhà nước; Ngân hàng Nhà nước.

⁶³ Nộp ngân sách Nhà nước 23,99 tỷ đồng; thu về quỹ BHXH, BHYT, BHTN: 409 triệu đồng.

⁶⁴ Trong đó: cấp tỉnh tiếp 166 lượt, cấp huyện tiếp 793 lượt, cấp xã tiếp 166 lượt; trong đó, tiếp thường xuyên là 940 lượt, tiếp định kỳ của Lãnh đạo là 185 lượt (có 700 lượt có lịch tiếp của lãnh đạo nhưng công dân không đến (cấp Sở 24 lượt; cấp huyện 22 lượt, cấp xã 654 lượt).

⁶⁵ Ngày 21/12/2023 tiếp bà Lê Thị Hương và 15 hộ dân khiếu nại liên quan đến dự án cao tốc Biên Hòa-Vũng Tàu; ngày 08/01/2024, tiếp ông Trịnh Văn Tùng và 14 hộ dân khiếu nại liên quan đến dự án Khu đô thị Chí Linh.

⁶⁶ Năm 2023 chuyển qua 376 vụ, thụ lý mới 363 vụ, giảm 91 vụ thụ lý mới so với cùng kỳ [= giảm 20,04% (363/454)].

⁶⁷ Giải quyết khiếu nại 321/360 vụ, đạt 89,16%; tố cáo 18/20 vụ, đạt 90%.

cùng kỳ năm 2023 (09/08). Số vụ đến hạn giải quyết là 12 vụ; đã giải quyết 11/12 vụ, đạt 91,66%.

Tổng số quyết định, kết luận phải thực hiện: 139; số đã thực hiện xong 126, đạt 90,64%. Thông qua công tác giải quyết khiếu nại đã bồi thường bổ sung số tiền 7.205.081.412 đồng và 620 m² đất.

10. Về chuyển đổi số và cải cách hành chính

a) Công tác chuyển đổi số

Đã ban hành Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số đến năm 2025⁶⁸; Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2035, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh⁶⁹.

Đã tổ chức Hội nghị giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2023; thực hiện đánh giá, xếp hạng Chỉ số Chuyển đổi số tại các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh năm 2023. Bổ sung chức năng “Kho dữ liệu của cá nhân, tổ chức và của cán bộ, công chức” và “Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính” tích hợp vào Hệ thống thông tin Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Tổ chức đào tạo trực tuyến về chuyển đổi số cho 02 nhóm đối tượng (cán bộ công chức cấp xã và Thành viên tổ công nghệ số cộng đồng) với 1.170 học viên.

b) Công tác cải cách hành chính

- Đã tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/2/2024 quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh đến hết năm 2025, trong đó, giảm phí, lệ phí đối với 05 TTHC⁷⁰. Đã ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2025 tỉnh⁷¹ và Đề cương nhiệm vụ xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 – 2025; Kế hoạch tỉnh giản biên chế năm 2024 theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP của Chính phủ⁷²; Kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh năm 2024⁷³. Đang hoàn chỉnh Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 31/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

- Phê duyệt Danh mục vị trí việc làm, Bản mô tả công việc và Khung năng lực vị trí việc làm cho 21/22 cơ quan hành chính cấp tỉnh; 12/12 cơ quan hành chính thuộc cấp Sở; 08/8 UBND huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh; 416/436 đơn vị sự nghiệp công lập nhóm III, IV. Hoàn thành tổ chức thi nâng

⁶⁸ Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh.

⁶⁹ Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 06/02/2024 của UBND tỉnh.

⁷⁰ Gồm phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp; Lệ phí hộ tịch; Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất; Lệ phí cấp giấy phép xây dựng; Lệ phí đăng ký kinh doanh đối với Hợp tác xã, Liên hiệp tác xã, Quý tín dụng nhân dân.

⁷¹ Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 02/2/2024 UBND tỉnh.

⁷² Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 29/01/2024 của UBND tỉnh.

⁷³ Quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 25/03/2024 của UBND tỉnh.

ngạch công chức tỉnh năm 2023 vào ngày 16/3/2024 và ngày 17/3/2024 với 116/121 thí sinh dự thi.

- Kết quả triển khai kế hoạch cải cách hành chính năm 2024: Đến hết Quý I năm 2024, đã hoàn thành 11/58 nội dung công việc, còn 47/58 nhiệm vụ tiếp tục thực hiện hoàn thành đến hết năm 2024. Đoàn kiểm tra công vụ tỉnh đã tiến hành kiểm tra công vụ đột xuất 12 đơn vị⁷⁴; kết quả kiểm tra cho thấy các cơ quan, đơn vị, địa phương cơ bản đã thực hiện tốt công tác công vụ.

- Công tác tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính luôn được các ngành thực hiện đúng quy trình⁷⁵. Đã triển khai thực hiện số hóa đạt tỷ lệ 100% đối với hồ sơ thủ tục hành chính mới phát sinh tại bộ phận một cửa các cấp. Thực hiện thí điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả không phụ thuộc địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh đối với 36 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính thuộc UBND tỉnh.

11. Công tác đối ngoại

Trong Quý I năm 2024, đã tiếp và làm việc với 17 đoàn khách nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh; thực hiện thủ tục ký kết thỏa thuận quốc tế mới⁷⁶; ký kết Ý định thư về thiết lập quan hệ giữa tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu với tỉnh Rayong (Thái Lan); rà soát, kết nối hợp tác với các đối tác, địa phương của nước ngoài⁷⁷; trao đổi với Tổng lãnh sự quán Thái Lan tại thành phố Hồ Chí Minh và đề nghị hỗ trợ ký kết thỏa thuận hợp tác với một địa phương về hợp tác phát triển, trao đổi kinh nghiệm phát triển du lịch phục vụ thực hiện Đề án “phát triển thành phố Vũng Tàu thành trung tâm du lịch chất lượng cao đẳng cấp quốc tế. Đến nay, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có 19 thỏa thuận quốc tế cấp tỉnh và 10 thỏa thuận quốc tế cấp đơn vị trực thuộc còn hiệu lực. Xử lý 11 trường hợp người nước ngoài chết tại tỉnh; hỗ trợ hồi hương cho 13 thuyền viên người nước ngoài.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG NHỮNG MẶT ĐẠT ĐƯỢC, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

Trong Quý I năm 2024, dưới sự chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư của nhà nước và doanh nghiệp; kết quả tình hình phát triển kinh tế - xã hội Quý I năm 2024 trên địa bàn tỉnh có những chuyển biến theo hướng tích cực hơn so với cùng kỳ năm 2023, có 11/14 chỉ tiêu kinh tế, tài chính tăng trưởng so với cùng kỳ và cao hơn mức kế hoạch cả năm 2024, đặc biệt là doanh thu dịch vụ du

⁷⁴ Ban Dân tộc; Trung tâm xúc tiến đầu tư tỉnh; Trung tâm thông tin khoa học và công nghệ thuộc Sở Khoa học và công nghệ; Ban Quản lý rừng phòng hộ thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị thuộc thành phố Bà Rịa; UBND xã Tân Hải thuộc thị xã Phú Mỹ; UBND xã Long Sơn thuộc thành phố Vũng Tàu; UBND phường Long Hương, UBND xã Long Phước thuộc thành phố Bà Rịa; UBND xã Long Tân, UBND thị trấn Đất Đỏ thuộc huyện Đất Đỏ.

⁷⁵ Trong Quý I năm 2024, tổng số hồ sơ phải giải quyết 133.897 hồ sơ; trong đó, hồ sơ đã giải quyết là 113.930 hồ sơ, đúng hạn là 112.396 hồ sơ đạt tỷ lệ 98,65% (tăng 3% so với cùng kỳ năm 2023) và trễ hạn là 1.534 hồ sơ tương ứng 1,35%.

⁷⁶ Gồm: Thỏa thuận giữa UBND huyện Long Điền và Đại học Hongik (Hàn Quốc), Trường Cao đẳng Kỹ thuật và Công nghệ tỉnh với Trường Cao đẳng La Croix Rouge (Pháp).

⁷⁷ Gồm: Thỏa thuận giữa UBND huyện Long Điền và Đại học Hongik (Hàn Quốc), Trường Cao đẳng Kỹ thuật và Công nghệ tỉnh với Trường Cao đẳng La Croix Rouge (Pháp).

lịch (lữ hành) tăng 44,04% so với cùng kỳ.

Các lĩnh vực văn hóa thể thao, y tế, giáo dục, khoa học công nghệ, thông tin truyền thông,... đều triển khai đầy đủ, kịp thời; công tác cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được đẩy mạnh. Chính trị - xã hội ổn định quốc phòng - an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt đạt được, trong Quý I năm 2024 vẫn còn một số hạn chế sau:

+ Có 03/14 chỉ tiêu kinh tế, tài chính tăng trưởng hơn so với cùng kỳ, nhưng vẫn chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra, đòi hỏi các ngành các cấp phải có sự nỗ lực trong các quý tiếp theo, gồm:

(i) GRDP trừ dầu thô và khí đốt tăng 6,46% (Nghị quyết cả năm tăng 8,5%); kể cả dầu thô và khí đốt giảm (-1,68%). Nguyên nhân cụ thể đã phân tích, đánh giá tại mục 2.1. Tổng sản phẩm nội địa (GRDP) Quý I năm 2024.

(ii) Tổng mức bán lẻ hàng hóa tăng 10,42% so với cùng kỳ, thấp hơn kế hoạch đề ra (Nghị quyết cả năm tăng 11,62%). Nguyên nhân do tình hình kinh tế khó khăn nên người dân tiết giảm chi tiêu; thói quen tiêu dùng vào dịp Tết thay đổi, người dân cũng không dự trữ hàng hóa nhiều như những năm trước, sức mua của người dân trong dịp Tết Nguyên Đán giảm, chỉ bằng 60%-70% so với năm trước.

(iii) Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh tăng 8,24% so với cùng kỳ, thấp hơn kế hoạch đề ra (Nghị quyết cả năm tăng 8,96%). Vốn đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh tăng thấp hơn kế hoạch đề ra do vốn thực hiện ở khu vực doanh nghiệp đạt thấp, do tình hình kinh tế khó khăn, thu nhập người dân sụt giảm, thị trường bất động sản tiếp tục trầm lắng, tín dụng tiêu dùng bất động sản tiếp tục đà suy giảm từ năm 2023 đến nay; các dự án bất động sản mới được cấp phép trong năm 2023 ít, các vướng mắc pháp lý vẫn còn nhiều khiến Nhà đầu tư có tâm lý e dè, rút vốn nhỏ giọt,...

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG QUÝ II NĂM 2024

Để hoàn thành nhiệm vụ của cả năm, trong Quý II năm 2024 cần tiếp tục tập trung triển khai theo lộ trình các nhiệm vụ đã giao tại Quyết định số 155/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, trong đó cần tập trung một số nội dung chủ yếu sau:

1. Tập trung khắc phục những hạn chế trong Quý I năm 2024

- *Lĩnh vực thương mại:* Triển khai kế hoạch phát triển các điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP tại các địa phương, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn tỉnh, như: TTTM Lotte, Co.opmart, Go! Bà Rịa, MM Mega Market,... nhằm hỗ trợ phát triển kênh phân phối cho các sản phẩm của tỉnh, góp phần đẩy mạnh gia tăng doanh thu thương mại. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Chương trình xúc tiến thương mại 2024, trọng tâm tổ chức các chương trình hội chợ xúc tiến thương mại của tỉnh và hội chợ của các doanh nghiệp đăng ký tham gia tổ chức nhằm kích cầu

mạnh hơn nữa tiêu dùng nội địa. Thực hiện chương trình bình ổn hàng hóa, giá cả thị trường, phòng chống gian lận thương mại, hàng gian hàng giả, nhất là vào các dịp cao điểm ngày lễ lớn sắp tới như (Giỗ Tổ Hùng Vương, Lễ 30/4-01/05, Quốc tế Thiếu nhi,...) để thúc đẩy hoạt động mua sắm, tiêu dùng của người dân và du khách. Phát triển các phương thức và hình thức tổ chức kinh doanh thương mại trong nước đa dạng, phù hợp với quá trình phát triển sản xuất và hội nhập của Việt Nam, góp phần gia tăng giá trị thương mại cho sản phẩm, có khả năng gắn kết và thúc đẩy phát triển sản xuất trong nước, chú trọng phát triển thương mại điện tử và sự gắn kết giữa thương mại điện tử với các loại hình hoạt động thương mại truyền thống;...

- *Lĩnh vực đầu tư phát triển:* Tiếp tục xử lý các kiến nghị của Doanh nghiệp, Nhà đầu tư của Tổ công tác 997; duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ hỗ trợ các dự án đầu tư nhằm tháo gỡ khó khăn cho các nhà đầu tư, thúc đẩy giải ngân các nguồn vốn đầu tư trong nước và nước ngoài. Phê duyệt Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2024; ban hành Danh mục dự án kêu gọi đầu tư giai đoạn 2024-2030 và Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 11/3/2023 của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ và thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững, Kế hoạch phát triển nhà ở giai đoạn 2021 – 2025 và Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2023, năm 2024 và Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 – 2025; Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các dự án bất động sản; triển khai các thủ tục lựa chọn chủ đầu tư Nhà ở xã hội số 1 (quy mô sử dụng đất 0,4 ha) tại phường 10, thành phố Vũng Tàu.

2. Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm trong Quý II năm 2024

2.1. Về kinh tế

- Tiếp tục xây dựng các Đề án được Chính phủ giao cho tỉnh xây dựng tại Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 23/11/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045⁷⁸. Hoàn thành Đề án Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2030.

- Thúc đẩy tăng trưởng sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm công nghiệp chủ

⁷⁸ Gồm: (i) Đề án phát triển Bà Rịa – Vũng Tàu trở thành trung tâm kinh tế biển quốc gia; (ii) Đề án Phát triển các tổ hợp quy mô lớn về công nghiệp - dịch vụ - đô thị tại thị xã Phú Mỹ; (iii) Đề án tiếp tục phát triển, hiện đại hóa Cảng cửa ngõ quốc tế Cái Mép – Thị Vải thành cảng quốc tế trung chuyển lớn nhất cả nước, có tầm cỡ khu vực châu Á và quốc tế; (iv) Đề án nghiên cứu khu thương mại tự do gắn với cảng biển tại khu vực Cái Mép Hạ; (v) Đề án nâng cao năng lực Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh; (vi) Đề án phát triển thành phố Vũng Tàu thành trung tâm du lịch chất lượng cao đẳng cấp quốc tế; (vii) Đề án phát triển Côn Đảo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

lực của tỉnh để duy trì năng lực sản xuất của các doanh nghiệp hiện có (sản phẩm thép, cấu kiện kim loại, điện, vật liệu xây dựng cơ bản, điện, đạm,...).

- Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư dự án và tổ chức mời quan tâm dự án Nhà máy nhiệt điện LNG Long Sơn năm 2024; Thúc đẩy năng lực sản xuất tăng thêm từ 30 dự án mới trong năm 2024: Hỗ trợ giải quyết nhanh thủ tục nghiệm thu, đưa vào vận hành đối với 06 dự án đã xây dựng xong nhà xưởng, đang lắp đặt thiết bị, dây chuyền sản xuất; vận hành chạy thử; hỗ trợ đẩy nhanh tiến độ thi công công trình đối với 19 dự án đã hoàn tất thủ tục cấp giấy chứng nhận đầu tư, môi trường, phòng cháy, chữa cháy và cấp phép xây dựng; hỗ trợ sớm cấp giấy phép môi trường, phòng cháy, chữa cháy, xây dựng đối với 05 dự án đang làm thủ tục phép môi trường, phòng cháy, chữa cháy, xây dựng để làm cơ sở cho 05 dự án này sớm triển khai khởi công thi công công trình.

- Phê duyệt Phương án giá cho thuê hạ tầng kỹ thuật của 04 cụm công nghiệp do ngân sách Nhà nước đầu tư; rà soát và đề nghị các cơ sở sản xuất thuộc diện di dời vào cụm công nghiệp, thực hiện hồ sơ thủ tục hành chính về đề nghị chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư vào cụm công nghiệp theo quy định.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các chương trình: Chương trình Phát triển thương mại điện tử năm 2024; Chương trình Hội nhập kinh tế quốc tế năm 2024; Chương trình phát triển các hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2024; Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trong tình hình mới; Đề án nâng cao công tác quản lý nhà nước trong hoạt động kinh doanh theo đa cấp.

- Tiếp tục triển khai Đề án hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện Hiệp định CPTPP và các hiệp định thương mại tự do khác. Thường xuyên cập nhật thông tin thị trường, các chính sách chế độ mới liên quan đến xuất khẩu trên các trang thông tin đại chúng, nhằm giúp cho doanh nghiệp tiếp cận thông tin về thị trường xuất khẩu, ngành hàng xuất khẩu; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, tham gia cụm liên kết ngành và chuỗi giá trị.

- Phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2030, định hướng đến năm 2050. Triển khai thực hiện Kế hoạch thúc đẩy nâng cao số lượng, chất lượng cơ sở lưu trú du lịch 5 sao; hình thành các sản phẩm và chương trình dịch vụ chất lượng cao giai đoạn 2023-2025. Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án một số mô hình phát triển sản phẩm du lịch đêm theo Quyết định số 1894/QĐ-BVHTTDL ngày 14/7/2023 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 18/5/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh phục hồi, tăng tốc phát triển du lịch hiệu quả, bền vững. Thực hiện tốt công tác bảo đảm an ninh, an toàn cho du khách, xây dựng môi trường thân thiện, gần gũi mến khách; duy trì đường dây nóng tiếp nhận, giải quyết nhanh những khiếu nại, tố cáo của du khách và kịp thời hỗ trợ, cung cấp thông tin phục vụ du khách.

- Hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng Dự án Trung tâm logistics Cái Mép Hạ. Tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án Bến cảng tàu khách quốc tế Vũng Tàu theo quy định. Tiếp

tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ khác trong Nghị quyết số 08-NQ/TU về phát triển cảng biển, dịch vụ hậu cần cảng tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; đôn đốc các doanh nghiệp chủ đầu tư dự án cảng biển, cảng thủy nội địa đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng.

- Tiếp tục chỉ đạo sản xuất, thu hoạch vụ Đông Xuân 2023 - 2024, xuống giống vụ Hè Thu 2024; thường xuyên thăm đồng, tổ chức thực hiện tốt công tác phòng chống các loại dịch bệnh cây trồng. Tăng cường công tác quản lý nguồn nước tại các hồ chứa thủy lợi để dự trữ phục vụ cấp nước sinh hoạt và chuẩn bị tưới phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân 2023 - 2024, thường xuyên rà soát, tính toán trữ lượng nước tại các hồ thủy lợi nhằm xây dựng phương án cấp nước năm 2024, phải bảo đảm ưu tiên cấp đủ nước phục vụ sinh hoạt cho người dân và sản xuất.

- Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, tập trung không chế các ổ dịch tả heo Châu Phi, cúm gia cầm, không để lây lan diện rộng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phòng chống bệnh dại trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển động vật và sản phẩm động vật; kiểm tra hoạt động của các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh; Tiếp tục theo dõi tình hình cung ứng và tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi.

- Tăng cường công tác tuần tra quản lý bảo vệ rừng, nhất là tại các khu vực trọng điểm nhằm phát hiện kịp thời xử lý các hành vi chặt phá, lấn chiếm đất rừng, săn bắt động vật hoang dã và xây dựng trái phép trên đất rừng nhận khoán; Tăng cường công tác kiểm tra, thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy rừng mùa khô 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là trong những tháng cuối mùa khô cùng với sự ảnh hưởng của hiện tượng EL Nino năm 2024.

- Theo dõi, quản lý, đăng ký, đăng kiểm tàu cá, kiểm tra, gia hạn và trang bị bảo đảm an toàn hàng hải cho người và phương tiện hoạt động trên biển; Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ chống khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định trong năm 2024, trong đó cần tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế theo chỉ đạo tại Kế hoạch hành động số 241/KH-UBND ngày 21/11/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Công điện số 1058/CD-TTg ngày 04/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ để chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra của EC.

- Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản trên địa bàn tỉnh; giám sát tình hình nuôi trồng thủy sản tại các vùng nuôi trọng điểm để kịp thời hướng dẫn kỹ thuật cho người dân nhằm giảm thiểu dịch bệnh, nâng cao năng suất; thường xuyên thực hiện công tác giám sát, lấy mẫu nước để quan trắc và cảnh báo môi trường các vùng nuôi.

2.2. Về các Chương trình mục tiêu quốc gia

Phê duyệt và tổ chức thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024⁷⁹. Quan tâm thực hiện với các giải pháp đồng bộ: Hỗ trợ tín dụng; hỗ trợ cấp thẻ bảo hiểm y tế; trợ cấp,... cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo. Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

⁷⁹ Sở NN&PTNT đã có Tờ trình số 14/TTr-SNN ngày 17/01/2024.

trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

2.3. Về tài chính - ngân sách

- Thường xuyên theo dõi tình hình thu, chi, tồn quỹ ngân sách địa phương để có xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc nhằm bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ thu, chi theo dự toán. Bảo đảm cân đối ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ chi ngân sách quan trọng của địa phương trong năm 2024.

- Ban hành Quyết định về cắt giảm, tiết kiệm 5% chi ngân sách địa phương năm 2024; trình HĐND tỉnh xem xét quyết định sử dụng số tiết kiệm này để bố trí chi ngân sách bảo đảm theo quy định. Đẩy nhanh tiến độ triển khai bán đấu giá các cơ sở nhà, đất trong năm 2024; xin ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho chủ trương bổ sung có mục tiêu từ nguồn thu bán đấu giá các lô đất công do Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị, thành phố trực tiếp quản lý.

- Tổng hợp Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch tài chính 05 năm tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2021 – 2025 và xây dựng Kế hoạch tài chính 05 năm tỉnh giai đoạn 2026 – 2030.

- Ban hành Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể đối với 52 dự án dự kiến đấu giá, để triển khai đấu giá đúng quy định, bảo đảm thu ngân sách đạt dự toán đề ra. Hoàn thành thủ tục bán đấu giá đối với 08 khu đất dự kiến đấu giá trong năm 2024.

2.4. Về đầu tư phát triển

a) Đầu tư vốn ngân sách

- Các chủ đầu tư triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp tháo gỡ hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ ngay những khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu giải ngân 100% số vốn được giao đầu năm và bổ sung trong năm (nếu có); khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư 6/13 dự án đã dự kiến bố trí vốn năm 2024 còn lại và trình HĐND tỉnh bố trí vốn cho các dự án trong kỳ họp HĐND tỉnh tháng 5/2024⁸⁰ để triển khai thực hiện đầu tư.

- UBND các huyện/thị xã/ thành phố: Chủ trì cùng với các chủ đầu tư khẩn trương thực hiện việc ký cam kết tiến độ BTGPMB trong năm 2024 cho các dự án đầu tư trên địa bàn.

- Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung Công điện số 24/CĐ-TTg ngày 22/03/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy nhanh tiến độ phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công năm 2024.

- Rà soát, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 để trình HĐND tỉnh vào kỳ họp chuyên đề tháng 5/2024; xây dựng Kế hoạch đầu

⁸⁰ Dự kiến kỳ họp HĐND tỉnh ngày 21/5/2024 sẽ trình bố trí vốn 4 dự án đủ thủ tục với tổng số vốn là **1.530 tỷ đồng** (Nâng cấp mở rộng đường Hội Bài - Phước Tân (ĐT 992) đoạn từ QL 51 đến đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu; Chính trang trục đường Thùy Vân TP Vũng Tàu; Nâng cấp, mở rộng đoạn từ ngã ba Long Phú đến cầu Sông Ray, đoạn nhánh kết nối với đường Tỉnh lộ 44B và các cầu trên tuyến và Nâng cấp, mở rộng Tỉnh lộ 994 (đường ven biển Vũng Tàu-Bình Châu) đoạn từ cầu Sông Ray Km49+028, 35 đến Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp Trung Thủy Km70 + 506,55, H.Xuyên Mộc). Số vốn còn lại của 2 dự án là **994 tỷ đồng** (Dự án thành phần 3 thuộc dự án Đầu tư xây dựng đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu (giai đoạn 1) và Đường trục chính Vũng Tàu (đoạn từ nút giao đường ven biển Vũng Tàu – Bình Thuận (ĐT994) đến nút giao vòng xoay đường 51B,C thành phố Vũng Tàu))

tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 báo cáo các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

b) Đầu tư và phát triển doanh nghiệp

- Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ hỗ trợ các dự án đầu tư nhằm tháo gỡ khó khăn cho các nhà đầu tư, thúc đẩy giải ngân các nguồn vốn đầu tư trong nước và nước ngoài.

- Trên cơ sở kết quả chỉ số PCI năm 2023 được công bố, triển khai rà soát, đánh giá tình hình triển khai, kết quả thực hiện đối với 10 chỉ số thành phần, chi tiết các chỉ số con của Chỉ số PCI và trao đổi về các giải pháp duy trì, cải thiện các chỉ số thành phần để ban hành Kế hoạch thực hiện. Hoàn thiện xây dựng Bộ chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp Sở, ngành, địa phương (DDCI) làm cơ sở để ban hành Kế hoạch của UBND tỉnh để các ngành triển khai thực trong năm 2024.

- Phối hợp với Cục Thuế tỉnh thường xuyên rà soát, đối chiếu danh sách doanh nghiệp, cập nhật tình trạng hoạt động của doanh nghiệp thông qua Hệ thống Đăng ký doanh nghiệp quốc gia liên thông giữa Cơ quan Đăng ký kinh doanh và Cơ quan Thuế; rà soát các doanh nghiệp không tìm thấy, không xác minh được và thu hồi và xóa tên các doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Thực hiện các trình tự, thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thuộc các trường hợp ngưng hoạt động kinh doanh 01 năm mà không thông báo với Cơ quan Thuế và Cơ quan Đăng ký kinh doanh, không gửi báo cáo theo yêu cầu của Cơ quan Đăng ký kinh doanh và các trường hợp bị cưỡng chế hành chính thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; chủ động nắm bắt những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động của các doanh nghiệp thông qua các Hội nghị đối thoại, tiếp xúc doanh nghiệp, tiếp công dân, doanh nghiệp tại cơ quan để có giải pháp tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết hỗ trợ doanh nghiệp duy trì ổn định sản xuất kinh doanh.

2.5. Về văn hóa - xã hội

- *Y tế:* **Đẩy mạnh thực hiện mô hình bệnh viện vệ tinh, tăng cường chuyên giao kỹ thuật cho tuyến dưới; bảo đảm đầy đủ trang thiết bị y tế, thuốc để phục vụ tốt cho công tác khám chữa bệnh cho Nhân dân trên địa bàn tỉnh.** Tiếp tục thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh cho Nhân dân; tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền và chủ động phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh mới nổi, tái nổi và tiếp tục theo dõi diễn biến dịch COVID-19 nhất là các biến thể mới; bảo đảm không để xảy ra các trường hợp dịch bệnh bùng phát và lan rộng. Tăng cường phối hợp liên ngành trong công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở cố tình vi phạm về an toàn thực phẩm; tập trung kiểm tra, giám sát, bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các loại thực phẩm tươi sống, sử dụng hàng ngày cho người dân, các bếp ăn tập thể, trường học.

- *Giáo dục và đào tạo:* **Thực hiện tốt công tác phân luồng học sinh sau**

THCS gắn với làm tốt công tác giáo dục hướng nghiệp, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế và thực hiện các nội dung của các nghị quyết và kết quả giám sát của HĐND tỉnh. Có giải pháp ngăn ngừa và chấm dứt tình trạng bao lực học đường. Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các kỳ thi năm 2024 bảo đảm an toàn, nghiêm túc. Chuẩn bị tốt các điều kiện cho kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024. Ban hành Danh mục sách giáo khoa lớp 5, lớp 9 và lớp 12 năm học 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện bồi dưỡng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý năm 2024; triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2024. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất nhằm bảo đảm đủ trường, lớp, trang thiết bị cho giáo dục và đào tạo.

- *Văn hóa và thể thao*: Triển khai các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của tỉnh. Lập hồ sơ khoa học đề nghị đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia đối với nghề làm bánh hời An Nhứt và nghề làm bánh tráng An Ngãi. Tổ chức lễ công bố xếp hạng di tích quốc gia: “Di tích lịch sử Địa điểm trận chiến ngày 06/6/1969 tại Bình Ba, xã Bình Ba, huyện Châu Đức”. Xây dựng kế hoạch tổ chức kỷ niệm 60 năm chiến thắng Bình Giã. Tổ chức các hoạt động thể dục thể thao năm 2024; Tham gia các giải thể thao thành tích cao và đăng cai tổ chức các giải thể thao quốc gia năm 2024 theo kế hoạch.

- *Khoa học và công nghệ*: Tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nghiên cứu và ứng dụng mô hình Kinh tế tuần hoàn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội bền vững huyện Côn Đảo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Hoàn thành số hóa dữ liệu Dự án “Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành khoa học và công nghệ tỉnh”. Tiếp tục tổ chức thẩm định, nghiệm thu, kiểm tra tiến độ các đề tài, dự án đến hạn năm 2023 và tổ chức các Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ kế hoạch năm 2024. Nâng cấp và đẩy mạnh hoạt động Sàn giao dịch công nghệ trực tuyến tỉnh, phối hợp kết nối Sàn giao dịch công nghệ trực tuyến vùng Đông Nam Bộ theo Biên bản thỏa thuận của vùng Đông Nam Bộ.

- *Thông tin truyền thông*: Tiếp tục triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 28/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính. Tăng cường giám sát, theo dõi thường xuyên tình hình an toàn thông tin; thường xuyên theo dõi hệ thống phòng chống virus, cổng thông tin điện tử, các hệ thống thông tin đang quản lý, vận hành;... Triển khai Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh năm 2024, Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh năm 2024.

- *An sinh xã hội*: Tiếp tục triển khai công tác giải quyết việc làm và cho vay vốn giải quyết việc làm; hỗ trợ bảo hiểm y tế cho người cao tuổi; ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát và đánh giá Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024; Kế hoạch Tháng hành động vì trẻ em năm 2024. Tổ chức các lớp phổ cập bơi miễn phí cho trẻ em; khám lọc cho bệnh nhân tim trên địa bàn tỉnh;... Thực hiện đầu đủ các chính sách đối với người có công, người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, đồng bào dân tộc thiểu số,...

2.6. Công tác quy hoạch, quản lý tài nguyên - môi trường, xây dựng

- Hoàn chỉnh Kế hoạch triển khai Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để lấy ý kiến các Bộ và cơ quan ngang Bộ và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành theo quy định tại Điều 45 Luật Quy hoạch và khoản 4 Điều 38C Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày của Chính phủ.

- Rà soát, điều chỉnh các quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch sử dụng đất cấp huyện bảo đảm phù hợp với Quy hoạch tỉnh. Tập trung thực hiện các công tác liên quan đến lập, thẩm định các nhiệm vụ, đồ án quy hoạch.

- Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021 - 2025) tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của cấp huyện. Tiếp tục thực hiện Đề án tăng cường quản lý đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh; xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia tỷ lệ 1/2000, 1/5000 tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (thực hiện trong giai đoạn 2022 – 2024); cơ sở dữ liệu viễn thám trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính đối với khu vực sử dụng bản đồ số hóa trên địa bàn tỉnh. Xây dựng bảng giá đất giai đoạn 2025 – 2029.

- Tiếp tục thực hiện các thủ tục liên quan để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư dự án Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng công nghệ đốt, phát điện trong khu xử lý chất thải tập trung Tóc Tiên và dự án xử lý chất thải rắn bằng công nghệ đốt cho huyện Côn Đảo; thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường các nguồn nước cấp sinh hoạt.

- Ban hành Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2024. Chủ động nắm tình hình đối với các điểm mỏ, tổ chức thanh tra, kiểm tra theo quy định nhằm kịp thời phát hiện các sai phạm của doanh nghiệp, trong đó quan tâm đến các hành vi khai thác vượt độ sâu, ngoài ranh cấp phép và kiểm soát sản lượng khai thác nhằm bảo đảm việc thu ngân sách.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch phát triển nhà ở 2024; Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 – 2025. Ban hành Chương trình phát triển đô thị tỉnh thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050; xây dựng Đề án phát triển nhà ở xã hội cho công nhân và người lao động có thu nhập thấp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đến năm 2030.

- Điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực xây dựng⁸¹. Tổ chức hội thảo về chỉnh trang đô thị và sơ kết Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 16/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý đất đai, quy hoạch, xây dựng trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 03/6/2021 của UBND tỉnh.

2.7. Về quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở các cấp, phối hợp chặt chẽ cùng các lực lượng bảo vệ an toàn các mục tiêu, chủ động nắm chắc tình hình xử lý tốt các tình huống xảy ra, giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội diễn ra

⁸¹ Cụ thể như: Quy định các khu vực được thực hiện dự án xây dựng kinh doanh nhà ở để bán hoặc để bán kết hợp cho thuê được chuyển nhượng quyền sử dụng đất dưới hình thức phân lô, bán nền trên địa bàn tỉnh; Quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung trên địa bàn tỉnh...

trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục thực hiện các đề án phòng chống làm giảm tội phạm hình sự, tệ nạn ma túy, mại dâm, giảm thiểu tai nạn giao thông. Tăng cường công tác tuần tra kiểm soát an ninh, trật tự an toàn giao thông, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật; kiểm tra thực hiện các quy định về phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn. **Rà soát, tăng cường các giải pháp hiệu quả tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông để nâng cao ý thức người dân khi tham gia giao thông.**

2.8. Về chuyển đổi số và cải cách hành chính

- Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh năm 2024; Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh năm 2024; Kế hoạch khâu đột phá về chuyển đổi số của ngành, lĩnh vực trong năm 2024; Kế hoạch tổ chức Hội nghị giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số theo hướng thuê dịch vụ cho các cơ quan nhà nước tỉnh. Xây dựng chuyên trang thông tin chuyển đổi số của tỉnh.

- Đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh. Ban hành Kế hoạch và tổ chức rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước năm 2024 trên địa bàn tỉnh; **đẩy nhanh tiến độ giải quyết hồ sơ và nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.**

- Hoàn thiện Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2025 của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2025 của tỉnh bảo đảm tiến độ theo yêu cầu của Quốc hội, Bộ Nội vụ; xây dựng Đề án đẩy mạnh phân cấp trong lĩnh vực kinh tế - xã hội.

- **Tăng cường chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ được giao theo Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 31/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Danh mục vị trí việc làm thuộc phạm vi quản lý; sắp xếp các chức danh, chức vụ theo phân cấp quản lý bảo đảm đồng bộ, thống nhất với danh mục do Bộ Chính trị ban hành tại Kết luận số 35-KL/TW, ngày 05/05/2022 của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ trung ương đến cơ sở.**

2.9. Thanh tra, khiếu nại và tố cáo

- Tiếp tục triển khai cuộc thanh tra chuyên đề về trách nhiệm thực hiện công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch.

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả 09 nhóm giải pháp đã được nêu ra tại Chương trình hành động số 10235/CTHĐ-UBND ngày 24/10/2017 về việc thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 08/11/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Nắm bắt tình hình để chủ động kịp thời báo cáo Thanh tra Chính phủ về tình hình, kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp

trên địa bàn tỉnh⁸².

- Khẩn trương giải quyết 02 vụ việc khiếu nại phức tạp, kéo dài và các vụ việc khác theo Kế hoạch số 262-KH/TU, ngày 31/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; rà soát, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo bảo đảm đạt tỷ lệ từ 85% đến hạn; thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo đạt trên 90% trở lên.

2.10. Công tác đối ngoại

Tổ chức sự kiện “Diễn đàn Ngoại giao Kinh tế - Kết nối doanh nghiệp năm 2024; sự kiện gặp gỡ hữu nghị Azerbaijan, Kazakhstan và các đối tác liên quan; kết nối du lịch với thị trường Nga, Azerbaijan, Kazakhstan và các đối tác liên quan. Xây dựng Chương trình hành động triển khai Bản ghi nhớ với Khu tự trị Nenetskiy; Chương trình hành động triển khai Bản ghi nhớ với thành phố Padang, Indonesia. Tổ chức Lớp bồi dưỡng kiến thức về công tác ngoại giao kinh tế. Lập thủ tục ký kết thỏa thuận quốc tế giữa UBND tỉnh với chính quyền 01 địa phương của Trung Quốc về hợp tác hữu nghị, thương mại, đầu tư, hỗ trợ xây dựng và phát triển khu thương mại tự do thí điểm. Thực hiện công tác lễ tân, phiên dịch, công tác chuẩn bị tiếp đón các đoàn khách nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh.

UBND tỉnh kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Các Sở, ban ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, TH₈

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Công Vinh

⁸² Trọng tâm là 13 vụ việc theo Công văn số 2358-CV/BNCTU, ngày 11/01/2024 của Ban Nội chính Tỉnh ủy (trong đó đã bao gồm 05 vụ theo dự báo của Ban Tiếp công dân tỉnh).